

**CẨM NANG NĂM THÁNH 2025
JUBILEE YEAR 2025 MANUAL**

**NHỮNG NGƯỜI HÀNH HƯƠNG
CỦA HY VỌNG**

PILGRIMS OF HOPE

**CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
GIÁO PHẬN ORANGE**

LỜI NGỎ

Kính thưa quý anh chị em tín hữu:

Xin được thay mặt cho Ban Năm Thánh của Cộng Đồng, khiêm tốn gửi đến quý vị cuốn Cẩm Nang Năm Thánh 2025 này như một tài liệu nhỏ bé để tìm hiểu và sống Năm Thánh 2025.

Trước hết chúng con chân thành cảm ơn Cha GB Nguyễn Ngọc Thế, SJ, đã soạn trước 40 câu hỏi và câu trả lời bằng tiếng Việt và đồng ý cho phép sử dụng. Chúng con cảm ơn quý cha trong Ban Linh Mục Việt Nam của Giáo Phận Orange đã giúp chuyển dịch sang Anh Ngữ.

Như Cha Nguyễn Ngọc Thế, SJ, đã trình bày, cuốn cẩm nang này có hai phần:

1. Từ câu 1 đến câu 16: nguồn gốc, ý nghĩa lịch sử và ý nghĩa thần học của Năm Thánh.
2. Từ câu 17 đến câu 40: trình bày năm thánh 2025 theo tông sắc *Spes non Confundit*.

Trong bất cứ một cuộc hành trình nào, chúng ta cần phải biết mình đang đi đâu, đi để làm gì, và phải đi như thế nào. Trong cuộc hành trình của Năm Thánh 2025 cũng thế. Cuốn cẩm nang song ngữ này không mang tham vọng trả lời cặn kẽ hết mọi thắc mắc về Năm Thánh, nhưng chỉ mong chia sẻ những kiến thức căn bản để đem đến ích lợi tâm linh cho quý vị.

Trân trọng kính gửi.

LM Vincentê Phạm Ngọc Hùng

Kính thưa quý ông bà và anh chị em,

Vào lúc 7 giờ tối ngày 24 tháng 12 năm 2024, Đức Thánh Cha Phanxicô của chúng ta đã cử hành nghi thức mở Cửa Thánh ở Đền Thờ Thánh Phêrô và chính thức khai mạc năm thánh 2025 với chủ đề là ***NHỮNG NGƯỜI HÀNH HƯƠNG CỦA HY VỌNG.***

Năm thánh là một năm hồng ân để mọi người sống và cảm nghiệm được Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, là khoảng thời gian quý báu tháo cởi những cầm buộc trong sự liên đới giữa con người với nhau. Đó là năm tha thứ hòa giải để mỗi người phục hồi lại mối tương quan giữa mình với chính mình, giữa mình với anh chị em của mình, giữa mình với Thiên Chúa của mình.

Sống năm thánh như vậy thì khi bước ra khỏi năm thánh mỗi người giống như bước vào một sáng tạo mới, có lại cái cơ hội để bắt đầu một hành trình mới trong cuộc đời của mình và thực sự trở thành một con người mới.

Trong tông sắc công bố năm thánh 2025 mang tên ***Spes Non Confundit – Niềm Hy Vọng không làm Thất Vọng***, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói lên ước mơ của ngài “Ước gì năm thánh đối với tất cả mọi người là một thời điểm gặp gỡ Chúa Giêsu cách sống động và cá vị. Người là cánh cửa ơn cứu độ, là niềm hy vọng của chúng ta.”

Trong cuộc lữ hành trên con đường hy vọng, chúng ta cần có hai hành trang quan trọng mà Đức Cố Giáo Hoàng Bêđictô XVI nhấn nhủ trong Thông điệp ***Spe Salvi – Niềm Hy Vọng Cứu Độ***. Thứ nhất, ***cầu nguyện*** là trường học dạy chúng ta sống hy vọng. Khi cầu nguyện, chúng ta rộng mở tâm hồn, khao khát đón nhận Chúa Giêsu

Kitô cùng đồng hành với chúng ta. Thứ hai, ***bước theo Mẹ Maria*** vì Mẹ chính là ngôi sao mai soi dẫn mọi nẻo đường cho chúng ta để tìm đến nguồn ánh sáng đích thực là Đức Kitô. Chính lời Mẹ đáp trả “Xin Vâng” đã làm cho niềm hy vọng của dân Israel vào Đấng Messiah khi xưa trở thành hiện thực. Bước theo Mẹ Maria, dầu qua khó khăn hay tăm tối, chúng ta sẽ không bao giờ đánh mất niềm hy vọng vào Chúa Giêsu Kitô.

Tập “Cẩm Nang Học Hỏi Về Năm Thánh 2025” này góp phần vào việc tìm hiểu để sống tinh thần Năm Thánh, canh tân và củng cố đời sống đức tin của quý độc giả. Hy vọng những tài liệu và đề nghị cụ thể được ghi trong cuốn cẩm nang này, giúp quý độc giả gắn bó mật thiết với Chúa Giêsu qua cuộc sống cầu nguyện liên li và trung thành bước theo ánh sáng của Mẹ Maria dẫn đường. Nhờ vào đó quý vị cùng “thời bùng ngọn lửa hy vọng” và hăng say rao truyền niềm hy vọng Kitô hữu qua việc trao ban tình yêu Chúa Kitô đến cho mọi người xung quanh, cách đặc biệt đến những ai đang cần sự giúp đỡ để không đánh mất đi niềm hy vọng trong cuộc sống của mình.

Xin Thiên Chúa Ba Ngôi chúc phúc qua lời cầu bầu của Mẹ La Vang và Các Thánh Tử Đạo tại Việt Nam, để qua Chương Trình Năm Thánh 2025 này, chúng ta sẽ là những đóm lửa Hy Vọng sưởi ấm sự tăm tối lạnh lùng của xã hội quá tục hoá này.

Trong Chúa Kitô và Mẹ La Vang,

Thomas Nguyễn Thái Thành
Giám Mục Phụ Tá Địa Phận Orange

Trang 6

Trọng kính Đức Cha, quý Cha, quý Thầy, quý Sơ.
Kính thưa Cộng Đồng Dân Chúa,

Đề đáp lại lời mời gọi của Đức Thánh Cha trong tông sắc Năm Thánh thường lệ 2025 với tựa đề “Spes non confundit” (Hy vọng không làm thất vọng) trích từ thư của Thánh Phao-lô gửi giáo đoàn Rô-ma (5:5) nhằm nhắc nhở, khuyến khích, động viên, nâng đỡ mỗi người Ki-tô hữu nhận ra ân sủng Chúa ban cho chúng ta dồi dào hơn bao giờ hết, và Đức Thánh Cha cũng mong mỗi rằng: “Đối với mọi người, ước gì Năm Thánh là một thời điểm gặp gỡ Chúa Giê-su cách sống động và cá vị”.

Cộng Đồng Cộng Giáo Việt Nam tại giáo phận Orange đã cùng với Đức Cha Thomas Nguyễn Thái Thành, quý cha và ông chủ tịch cộng đồng thành lập Ban Năm Thánh để giúp giáo dân sửa soạn tâm hồn đón nhận Ân Xá Năm Thánh có hiệu quả và sống niềm hy vọng giữa thời đại hôm nay.

Tập “Cẩm Nang.....” bằng song ngữ này được Ban Năm Thánh cộng đồng soạn thảo dựa trên tài liệu “40 Câu Hỏi Tìm Hiểu và Sống Năm Thánh 2025” của Lm GB Nguyễn Ngọc Thế SJ biên soạn và được Lm Vincent Phạm Ngọc Hùng phụ trách thêm, cùng với quý cha chuyên sang Anh Ngữ, nhằm đáp ứng nhu cầu thiêng liêng của toàn thể cộng đồng. Chúng con xin được hân hạnh giới thiệu với cộng đồng, và tri ân tấm lòng mục tử của Đức Cha, Quý Cha, cách riêng cha Vincent Phạm Ngọc Hùng.

Ước gì, Năm Thánh 2025 là thời gian ưu tiên để học sống đẹp lòng Thiên Chúa, nhất là thể hiện sự tha thứ và hòa

giải với anh chị em. Nguyên xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc phúc cho toàn thể cộng đồng Công Giáo Việt Nam, giáo phận Orange, qua sự bầu cử của Đức Mẹ La Vang, và các Thánh Tử Đạo Việt Nam, cộng đồng chúng ta sẽ cùng nhau cử hành và sống lòng thương xót để trở thành các chứng nhân của tình yêu Thiên Chúa trong thế giới hôm nay.

Trân trọng,

Lm Joseph Nguyễn Thái
Giám Đốc Trung Tâm Công Giáo
1538 Century Blvd
Santa Ana, CA 92703



Những người hành hương của hy vọng

Nhạc: Francesco Meneghello
 Lời nguyên gốc tiếng Ý: Pierangelo Sequeri
 Lời Việt: Ủy Ban Thánh Nhạc

Tin tưởng (M.M. ♩ = c. 69)

Nhạc dạo

Điệp khúc

Đang bùng cháy trong con ngọn lửa hy vọng, đây bài
 hát con dâng kính Ngài: là Thiên Chúa, nguồn sống vô tận
 vô biên, đường con đi từng bước vững tin vào Ngài.

Phiên khúc

- Muôn dân nước, muôn ngôn ngữ khắp nơi trên thế giới, được Lời
- Ôi Thiên Chúa, Ngài là Đấng nhân hậu và khoan dung, là hùng
- Nào cùng ngược nhìn và bước đi trong làn gió mới, và cùng

- Chúa soi sáng đưa dẫn lối. Mọi con cái tàn mác sống bơ vơ
- đông, là hy vọng tương lai, Ngài chăm sóc, chở che, đỡ nâng cho
- hướng về Chúa Con giáng thế, Ngài đã đến vì chính chúng ta và

- lạc loài nay tìm được mái ấm trong Con Một Cha chí ái.
- mọi loài, Thánh Thần hằng luôn canh tân cho một trời đất mới.
- mọi người, Ngài là đường đưa ta đi đến cùng Cha chí thánh.

Pilgrims of Ilope

Hymn for the Jubilee Year 2025

Original text: Pierangelo Securi
English Translation: Andrew Wadsworth

Music: Francesco Menghelli

Introduction

F C7 Dm Bb Am7 Dm C

Refrain

C7 F Am7 Dm C/F Bb Gm C C7

Like a flame my hope is burn - ing, may my song a - rise to you, Source of

F/A Em A Dm Bb F/A Gm C7 F

Life that has no end - ing, on life's path I trust in you

Verses

Am Dm C/D Dm Dm/C Bb C

1. Ev'ry na - tion, tongue, and peo - ple, find a light with in your
2. Ood, so ten - der and so pa - tient, down of hope, you care for
3. Rain your eyes, the wind is blow - ing, for our God is born in

F Dm Gm A7 Bb D7 Gm Gm/F Eb C4 together C

Word. Seat - tered frag - ile sons and daugh - ters find a home in your dear Son.
all. Heav'n and earth are re - cre - a - ted by the Spi - rit of Life set free.
time. Son made man for you and man y who will find the way in him.

1) Năm Thánh có nguồn gốc từ đâu?

Trong tài liệu của Bộ Loan Báo Tin Mừng về “Sống năm cầu nguyện để chuẩn bị cho năm thánh 2025” có viết: “Việc cử hành Năm Thánh có nguồn gốc xa xưa nhất trong truyền thống năm thánh (*yobel*) của Do thái, là thời gian của tha thứ và hòa giải. Kể từ thế kỷ 14, đây là thời gian đặc biệt để suy ngẫm về ân ban lớn lao của lòng Chúa thương xót vốn luôn chờ đợi chúng ta, cũng như tầm quan trọng của việc hoán cải nội tâm. Cả hai đều cần thiết để có thể sống các ân ban thiêng liêng tuôn đổ trên những người hành hương trong Năm Thánh, và để canh tân mỗi gắn kết tất cả những người đã lãnh Phép Rửa thành anh chị em trong Chúa Kitô, với toàn thể nhân loại, trong đó mọi người đều được Thiên Chúa yêu thương.”

2) Bao lâu một lần dân Do Thái có năm thánh và dựa vào đoạn Lời Chúa nào?

Chúa nói với Môsê: “Các ngươi sẽ công bố năm thứ 50 là Năm thánh, và sẽ tuyên cáo trong xứ lệnh ân xá cho mọi người sống tại đó. Đối với các ngươi, đó là thời kỳ toàn xá: mỗi người trong các ngươi sẽ trở về phần sở hữu của mình, mỗi người sẽ trở về dòng họ của mình. Đối với các ngươi, năm thứ 50 sẽ là thời kỳ toàn xá: các ngươi không được gieo, không được gặt lúa tự nhiên mọc, không được hái trong vườn nho không cắt tỉa. Vì đó là thời kỳ toàn xá, một Năm thánh đối với các ngươi, các ngươi sẽ ăn hoa lợi của đồng ruộng. Năm toàn xá đó, mỗi người trong các ngươi sẽ trở về phần sở hữu của mình” (Lv 25:8-13. Xem thêm Lv 25:1-28; 27:16-24. Xh 23:10-11; Ds 36:4; Đnl 15:1-6).

1) What is the origin of the Jubilee Year?

In the document of the Congregation for the Evangelization of Peoples on “Living the Year of Prayer in Preparation for the Holy Year 2025,” it is written: “The celebration of the Holy Year has its earliest roots in the Jewish tradition of *the holy year (yobel)*, which is a time of forgiveness and reconciliation. Since the 14th century, this has been a special time to reflect on the great gift of God’s mercy that always awaits us, as well as the importance of interior conversion. Both are necessary to be able to live the spiritual gifts poured out on pilgrims during the Holy Year, and to renew the bond of all the baptized as brothers and sisters in Christ, with the whole of humanity, in which everyone is loved by God.”

2) How often did the Jews celebrate Jubilee Year, and where do we find it in the Scripture?

The Lord said to Moses, “You shall count seven weeks of years—seven times seven years—such that the seven weeks of years amount to forty-nine years. Then, on the tenth day of the seventh month let the ram’s horn resound; on this, the Day of Atonement, the ram’s horn blast shall resound throughout your land. You shall treat this fiftieth year as sacred. You shall proclaim liberty in the land for all its inhabitants. It shall be a jubilee for you, when each of you shall return to your own property, each of you to your own family. This fiftieth year is your year of jubilee; you shall not sow, nor shall you reap the aftergrowth or pick the untrimmed vines, since this is the jubilee. It shall be sacred for you. You may only eat what the field yields of itself. In this year of jubilee, then, each of you shall return to your own property” (Lv 25:8-13. See also Lv 25:1-28; 27:16-24. Ex 23:10-11; Num 36:4; Deut 15:1-6).

Tất cả những việc làm trên là nhằm tôn vinh Thiên Chúa. Cứ sau 49 năm thì toàn dân Do Thái phải mừng năm thứ 50 một cách trọng thể. Rõ ràng, truyền thống Năm Hồng Ân này là sự mở rộng luật Sabát của người Do thái là trong một tuần 7 ngày, sau 6 ngày làm việc phải có 1 ngày nghỉ ngơi để thờ phượng Thiên Chúa.

3) Năm toàn xá được sống dưới ánh sáng của ba nguyên tắc. Ba nguyên tắc đó là gì?

Việc đầu tiên liên quan đến sự nghỉ ngơi của đất đai: Đồng ruộng phải bỏ hoang (Lv 25:11). Nguyên tắc thứ hai liên quan xoá nợ và thu hồi đất (Lv 25:23-34). Cuối cùng, điều thứ ba liên quan đến tự do và giải phóng nô lệ: mọi người Israel - nếu là nô lệ - phải được tự do (Lv 25:35-55).

4) Xin cho biết nguyên tắc thứ nhất “kỳ nghỉ của đất đai” có ý nghĩa như thế nào?

Trên tờ L'Osservatore Romano, Đức hồng y Ravasi, học giả Kinh Thánh, truy tìm nguồn gốc của Năm Thánh từ Cựu Ước đến các Tin Mừng đã giải thích như sau: Theo bản văn Kinh thánh, chủ đề khá nguyên thủy là “kỳ nghỉ ngơi của đất đai”. Với lịch trình nghỉ, thời gian được đo theo truyền thống Kinh thánh, đất đai được phép nghỉ ngơi bảy năm một lần. Từ những chỉ dẫn của chương 25, sách Lêvi: đất đai cũng phải nghỉ ngơi trong Năm Thánh, kéo dài bảy tuần trong năm, tức là vào năm thứ năm mươi. Cam kết này có vẻ khá phi thực tế và khó áp dụng. Có thể để đất đai nghỉ ngơi trong một năm, đặc biệt là trong một nền văn minh như vùng Cận Đông cổ đại, nơi nhu cầu ít hơn nhiều so với chúng ta và cuộc sống đơn giản hơn nhiều. Nhưng để đất đai nghỉ trong hai năm liên tiếp (năm nghỉ thứ 49 và năm thánh – năm thứ 50), trong một

All of these activities are to honor God. Every 49 years, the Jewish people must celebrate the 50th year in a solemn manner. Obviously, this Jubilee tradition is an extension of the Jewish Sabbath law, which is that in a 7-day week, after 6 days of work, there must be 1 day of rest to worship God.

3) The Jubilee Year is lived in the light of three themes.

What are these three themes?

The first concerns the rest for the land: the fields must be left fallow (Lev 25:11). The second theme concerns the remission of debts and the restitution of the land (Lev 25:23-34). Finally, the third concerns freeing the slaves: every Israelite - if a slave - must be freed (Lev 25:35-55).

4) What does the first theme “land left fallow” mean?

In L'Osservatore Romano, Cardinal Ravasi, a biblical scholar, traced the origins of the Jubilee Year from the Old Testament to the Gospels and explained as follows: “The first rather original theme in the Bible passage is “rest” for the land. According to the rules of the Sabbath which measured time in the Bible tradition, the land was already left to rest every seven years. The rules outlined in Leviticus 25 prescribed that the land had to rest also during the year of Jubilee that followed seven weeks of years, that is, on the 50th year. The commitment may seem rather inadvisable and difficult to implement. It is possible to let the land rest for one year, especially in a civilization like that of the ancient Near East, which was much less demanding than ours, and where life was much more frugal. But to allow the land to rest for two years in a row: (the 49th sabbatical year and the 50th year of Jubilee) in an

nền kinh tế thuần nông sẽ làm cho cuộc sống của họ rơi vào khủng hoảng. Vì vậy, hoặc Năm thánh được thực hiện trùng với năm thứ bảy của tuần thứ bảy, hoặc Năm thánh là một sự thực thi cụ thể – trên hết là một cột mốc, hơn là một dấu chỉ không tương, một cái nhìn vượt ra ngoài lối sống thông thường. Để đất đai được nghỉ có nghĩa là sẽ không gieo hạt và không gặt hái. Một mặt, sự lựa chọn này khiến chúng ta khám phá ra rằng, đất đai là một món quà, bởi vì, ngay cả khi với diện tích nhỏ hẹp, đất đai vẫn có thể tạo ra một thứ gì đó. Hoa trái của nó sẽ ít hơn nhưng sẽ không thiếu.”

“Do đó, nên nhớ rằng các chu kỳ của tự nhiên không chỉ phụ thuộc vào công việc của con người mà còn phụ thuộc vào Đấng Tạo Hóa. Điều này nhắc nhở chúng ta về một Đấng tối thượng, đấng Siêu việt. Mặt khác, trong thời kỳ này đã có nỗ lực nhằm vượt qua quyền sở hữu tư nhân và bộ lạc, vì mọi người đều có thể thu lượm những gì mảnh đất đó tạo ra mà không cần lưu tâm tới ranh giới và hàng rào đã được đăng ký trong sổ sách. Trên thực tế, điều này cho thấy sự thừa nhận mục đích chung của của cải, theo đó mọi thứ đều dành sẵn cho mọi người. Chủ đề này cũng có thể có ý nghĩa to lớn trong xã hội ngày nay. Trong đó, nhân loại có thể được minh họa như một chiếc bàn bày sẵn, trong đó một bên là những người tích lũy của cải quá mức, còn bên kia là những người còn lại, một đám đông đứng nhìn và chỉ có thể tận hưởng những thứ vụn vặt, vụn bánh. Không gì hơn là ý tưởng: của cải dành cho tất cả mọi người đi trước sự sở hữu của bất kỳ cá nhân nào.

essentially agricultural economy, would have threatened survival itself. Therefore, either the Jubilee year was made to coincide with the seventh year of the seventh week, or rather than being concretely implemented, the Jubilee was above all an omen, a utopian sign, a gaze beyond the usual way of living. To let the land rest means not to sow anything on it, nor to gather its fruits. This choice, on the one hand, allows us to discover that the land is a gift because even though in smaller amounts, it still is capable of producing something. Its fruits will be more meagre, but they will not be lacking.”

“In this way, it emphasizes that nature’s cycles do not depend on the work of man alone, but also on the Creator. It is the memory of another primacy, the transcendental one. On the other hand, during this time, one tried to go beyond private and tribal property, because everyone could take what the land offered without having to respect property boundaries and fences. In practice, it was the recognition of the universal nature of assets which meant everything was available to all. This theme can have great meaning in today’s society too. Humanity can be represented by a laden table, where on one side are those with an exaggerated accumulation of assets, while on the other side are the rest of the people, a multitude that looks on and can only enjoy the scraps and crumbs. The idea of universal access to goods, ahead of all private property, no longer exists.”

5) Nguyên tắc thứ hai là “xoá nợ và thu hồi đất” có ý nghĩa gì?

Đức hồng y Ravasi giải thích: Chủ đề thứ hai, không kém phần nguyên thủy, là việc xoá nợ và hoàn trả nguyên vẹn (cho chủ sở hữu ban đầu) những mảnh đất bị chuyển nhượng và bán đi. Theo lối nhìn của Kinh thánh, đất đai là tài sản không phải của cá nhân mà của các bộ lạc và gia đình thị tộc, mỗi bộ tộc đều có lãnh thổ riêng của mình. Nó đã được tặng hiến trong quá trình phân chia đất đai nổi tiếng sau cuộc chinh phục Canaan, như chúng ta đọc trong sách Giôsuê (cc.13-21). Vì nhiều lý do khác nhau, mỗi lần gia tộc bị mất đất sở hữu của mình, theo nghĩa nào đó sự phân chia đất đai thất bại theo ý muốn của Thiên Chúa. Với Năm thánh, tức là cứ nửa thế kỷ một lần, bản đồ miền đất hứa lại được vẽ lại theo Ý của Thiên Chúa, thông qua món quà thiêng liêng, đất đai được chia cho các bộ tộc Israel. Khi đó, mọi bộ tộc đều nhận được phần đất của mình, ngoại trừ bộ tộc Lêvi, những người sống nhờ vào sự đóng góp của các bộ tộc khác để phục vụ Đền thờ. Đối với các khoản nợ, về cơ bản cũng diễn ra tương tự như vậy. Vào đầu Năm Thánh, mọi người đều bình đẳng, có cùng một ít của cải như nhau. Tuy nhiên sau đó, một số người mất đi tài sản của mình do bất hạnh, số khác là do lười biếng hoặc không có khả năng. Sau năm mươi năm, người ta quyết định quay trở lại điểm xuất phát, đảm bảo rằng mọi người đều được chia sẻ của cải tương tự nhau tuyệt đối. Tất cả tài sản trở thành của chung và được phân phối theo các bộ tộc khác nhau.”

“Như vậy, mỗi gia đình đã lấy lại được tài sản, đất đai và tất cả con cái của mình. Theo lời kêu gọi từ sách Đệ Nhị luật, sự đổi mới xã hội này liên tục được đưa ra với người Do Thái để họ có thể coi đó là mô hình xã hội để sống

5) What does the second theme, “The remission of debts and the restitution of the land” mean?

Cardinal Ravasi explains: “The second theme, which is equally original, is the remission of debts and the restitution in *pristinum* (to the original owner) of alienated and sold lands. According to the Bible, the land was not an individual’s possession but belonged to the tribes and clan families, each of which had its own territory. It had been given during the famous partition of the land after the conquest of Canaan, as we read in Joshua (cc. 13-21). Whenever, for various reasons, a clan lost its land, one defaulted, in a certain sense, the partition wanted by God. With the jubilee, in other words, every 50 years, a map of the promised land as God had intended it was rebuilt, through the divine gift of the partition of the country among the tribes of Israel. Everyone therefore received their portion except for the tribe of Levites, who lived off contributions offered by the other tribes for their service at the Temple. The same thing would happen with debts, essentially. At the beginning of the time of the jubilee, everyone was equal with the same few possessions. Later, however, some would have lost their goods due to misfortune, others due to laziness or inability. After 50 years, one decided to return to the starting point, so that everyone was at the same level of absolute, ideal and utopian communion of property, in equality. Everything was again shared and distributed to the various tribes.”

“Thus, each family once again obtained its property, its land and all its sons. In Deuteronomy, this social renewal is continuously suggested to the Jewish people so that they could consider it as a social model to be followed, despite

theo, bất chấp ý thức rằng, đó là một dự án lý tưởng không bao giờ có thể đạt được một cách trọn vẹn. Thật vậy, trong sách Đệ nhị luật, chúng ta đọc: “Tuyệt nhiên giữa anh (em) sẽ không có người nghèo [...] và nếu trong anh em có người nào đang túng thiếu, thì anh (em) đừng có lòng chai dạ đá, cũng đừng bo bo giữ của không giúp người anh em nghèo túng” (15:4.7). Một sự lựa chọn không chỉ là sự gắn bó lý tưởng với tình huynh đệ và tình liên đới mà còn bao hàm cụ thể của “bàn tay”, tức là hành động, sự dấn thân xã hội cụ thể. Chúng ta hãy nhớ lại chân dung của cộng đoàn Kitô giáo ở Giêrusalem, nơi đó – như thánh Luca nhắc lại nhiều lần trong sách Công vụ Tông đồ – “Không một ai coi bất cứ cái gì mình có là của riêng, nhưng đối với họ, mọi sự đều là của chung” (4:32).

6) Nguyên tắc thứ ba nói về tự do và việc giải phóng nô lệ. Xin cho biết ý nghĩa của nguyên tắc này!

Đức hồng y Ravasi giải thích: Chủ đề thứ ba của Năm Thánh theo Kinh Thánh cũng là lời kêu gọi mạnh mẽ và đầy thách đố. Năm Thánh là năm không những xóa bỏ các khoản nợ mà còn là năm giải phóng nô lệ. Sách Êdêkien (46:17) nói về Năm Thánh là năm giải phóng, năm cứu chuộc, năm mà những người đã ra đi làm nô lệ để sống sót trong cảnh nghèo khó được trở về nhà, được tha nợ và được hoàn lại đất đai và phục hồi sự tự do của họ. Họ lần nữa trở về tình trạng của một dân tộc từ trong cuộc lưu đày, những người thoát khỏi tấm áo choàng sắt của chế độ nô lệ và phân biệt đối xử. Cũng nằm trong dòng ý nghĩa ấy, đó là đưa ra lý tưởng kiến tạo một cộng đồng không còn có ràng buộc mang tính nô lệ, chân tay không còn bị xiềng xích và có thể đoàn kết hướng tới một mục đích chung. Rõ ràng là tính chất của nó cũng có thể áp dụng cho lịch sử của chúng

the knowledge that it is an ideal project that can never be fully achieved. Indeed, in Deuteronomy we read: “But there will be no poor among you [...] If there is among you a poor man, one of your brethren, in any of your towns within your land which the Lord your God gives you, you shall not harden your heart or shut your hand against your poor brother” (15:4-7). It is a choice that is not just an ideal participation in fraternity and solidarity but rather, one that entails the practicality of the “hand”, that is, of action, of concrete social commitment. Think of the profile of Jerusalem’s Christian community, in which, as Luke mentions several times in the Acts of the Apostles, “no one said that any of the things which he possessed was his own, but they had everything in common” (4:32).

6) What does the third theme, “Freeing the Slaves,” mean?

Cardinal Ravasi explains: “The third structural theme of the Biblical jubilee is equally incisive and demanding. The Jubilee year was the year of the remission of debts but also of the liberation of slaves. The Book of Ezekiel (46:17) speaks of the jubilee as the year of the release, of redemption, the year in which all those who had gone to service in order to survive poverty, returned to their homes, with their debts remitted and with the reappropriation of their land and their freedom. They returned to being the people of the exodus, the people liberated from the oppression of slavery and discrimination. In this case too, it was a matter of an ideal proposal, destined to create a community without bonds of abuse, without shackled feet, and capable of walking united towards a goal. It is obvious that this is also topical in our times, in which there

ta, trong đó vô số hình thức nô lệ được ghi lại: nghiện ma túy, buôn bán gái mại dâm, bóc lột trẻ em ở nơi làm việc hoặc tình dục, khiêu dâm trẻ em và nhiều hình thức nô lệ tàn bạo khác. Chúng ta cũng có thể nghĩ đến tất cả những dân tộc, trên thực tế, họ là nô lệ của các siêu cường bởi vì với những khoản nợ của mình, họ hoàn toàn không có khả năng trở thành người quyết định cho vận mệnh của chính mình; hoạt động của một số công ty đa quốc gia thường là một hình thức chuyên chế kinh tế thực sự nhằm đàn áp một số quốc gia và xã hội khác.

“Do đó, âm vang chủ đề Năm Thánh của sự giải thoát cũng có ý nghĩa lớn lao trong thời đại chúng ta, và điều này cũng đúng khi xét đến lời kêu gọi giải phóng để có được sự tự do nội tâm. Thật vậy, một người có thể tự do bên ngoài nhưng lại là nô lệ bên trong với những sợi xích vô hình nhất định, chẳng hạn như chịu sự chi phối xã hội của truyền thông đại chúng, sự hời hợt, thô bạo, sự lệ thuộc vào thế giới thông tin. Trong đoạn Kinh thánh Giêrêmia 34:14-17, vị ngôn sứ giải thích một cách mạnh mẽ về sự sụp đổ và trở thành nô lệ của Giêrusalem và Giuđê đối với người Babylon vào năm 586 tCN. Đó chính là sự phán xét của Thiên Chúa về việc người Do Thái đã không giải phóng nô lệ nhân dịp Năm Thánh. Tính ích kỷ trở thành điều chi phối toàn bộ, trong khi sự giải phóng đã không được thực hiện, và kết quả là Israel trở thành nô lệ như một loại hình phạt từ Thiên Chúa.

7) Năm Thánh có một giá trị ngôn sứ như thế nào?

Đức hồng y Ravasi giải thích: Năm toàn xá có thể có một giá trị ngôn sứ sâu sắc: sẽ có một thời điểm mà Thiên Chúa muốn giải phóng con người khỏi mọi tình trạng nô lệ (tội lỗi, bệnh tật, cái chết, chế độ nô lệ, v.v.), bao gồm cả quyền

is an endless number of forms of slavery: drug addictions, prostitution rings, exploitation of minors for labor or for sex and pornography, and many other cruel forms of subjection. One can also think of all those peoples who are practically slaves to the superpowers, because due to their debts, they are absolutely incapable of controlling their own destiny. The activities of some multinational companies are often a veritable form of economic tyranny that oppresses some nations and societies.”

“The jubilee word of freedom thus carries great significance also for our time, including for an interior type of liberation. In fact, one can be outwardly free while being inwardly enslaved by invisible chains, for example, the social conditioning created by the mass media, by superficiality, by vulgarity, by dependence on communications. In a passage from the book of Jeremiah (34:14-17), the prophet forcefully explains Jerusalem’s and Judea’s fall and reduction to slavery at the hands of the Babylonians in 586 bc, precisely as God’s judgement of the fact that the Jews had not freed the slaves during the jubilee. Their selfishness had made it so that the great norm of freedom was not observed, and as a result, a sort of fitting punishment was applied by God who made Israel a slave.”

7) What prophetic value does the Holy Year have?

Cardinal Ravasi explains: The jubilee can have a profound prophetic value: there will be a time when God wants to free people from all slavery (sin, sickness, death, slavery, etc.), including from possessions

sở hữu và của cải. Trong hội đường Nazareth - như đã nói ở trên - Chúa Giêsu lấy đoạn Is 61:1-3d: “Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa” (Lc 4:18-19).

“Năm hồng ân của Chúa” là năm toàn xá, là thời gian của Đấng Messia, nơi lời ngôn sứ Cựu Ước trở thành sự thật trọn vẹn. Chính Chúa Giêsu, Đấng muốn lòng thương xót chứ không lễ tể (Mt 9:13; 12:7), đã khẳng định điều này: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe” (Lc 4:21). Vì thế, Năm Thánh trước hết là năm hồng ân của Chúa Giêsu Kitô.

8) Chúa Giêsu có đề cập đến năm thánh không và cụ thể như thế nào?

Đức hồng y Ravasi giải thích: Theo Tin Mừng Luca, khi bắt đầu rao giảng công khai, Đức Giêsu bước vào hội đường nhỏ làng Nazareth của Người. Vào một ngày Sabát, người ta đọc một đoạn Kinh thánh của Is 61, đến lượt Người công bố và bình luận về bản văn. Qua những lời này, Đức Giêsu tự giới thiệu mình là người được Chúa Cha sai đến để khai mở một Năm Thánh trọn vẹn kéo dài suốt các thế kỷ tiếp theo và là năm mà các Kitô hữu phải cử hành trong Thần khí và Sự thật: “Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.” (Lc 4:18-19). Ngoài Cựu Ước, đây là nguồn gốc khác của Năm Thánh Kitô giáo. Theo lời của Đức Giêsu, phạm vi của Năm Thánh trở thành mô hình,

and possessions. In the synagogue of Nazareth - as mentioned above - Jesus takes up the passage from Is 61:1-3d: “The Spirit of the Lord is upon me, because he has anointed me to preach good news to the poor. He has sent me to proclaim release to the captives and recovering of sight to the blind, to set at liberty those who are oppressed, to proclaim the acceptable year of the Lord” (Lk 4:18-19).

The “year of the Lord’s favor” is the jubilee, the time of the Messiah, where the Old Testament prophecy comes fully true. Jesus himself, who desired mercy and not sacrifice (Mt 9:13; 12:7), affirmed this: “Today this Scripture passage has been fulfilled in your hearing” (Lk 4:21). Therefore, the Jubilee Year is first of all a year of grace from Jesus Christ.

8) How specifically did Jesus mention a holy year?

Cardinal Ravasi explains: According to the Gospel of Luke, at the beginning of his public ministry, Christ had entered into the modest synagogue of his village, Nazareth. On that Saturday, a text from Isaiah (c. 61) was being read, and it fell precisely on Jesus to proclaim it and comment on it. Through those words he introduced himself as being sent by the Father to inaugurate a perfect Jubilee to be extended throughout the following centuries, and which Christians would be expected to celebrate in spirit and in truth: “The Spirit of the Lord is upon me, because he has anointed me to preach good news to the poor. He has sent me to proclaim release to the captives and recovering of sight to the blind, to set at liberty those who are oppressed, to proclaim the acceptable year of the Lord” (Lk 4:18-19). This is the other root — in addition to the one in the Old Testament — of the Christian Jubilee. In Jesus’ words, the

lời sông của đời sông Kitô hữu, mở lòng và đón nhận tất cả những đau khổ vốn là chương trình thuộc sứ mạng của Đức Kitô và Giáo hội. “Năm hồng ân của Chúa”, nghĩa là năm cứu độ của Người, bao gồm bốn cử chỉ căn bản.

Đầu tiên là “Đem Tin mừng cho người nghèo khó”, sự giải phóng là yếu tố thứ hai của Năm Thánh, thứ ba là phục hồi “ánh sáng cho người mù loà” và thứ tư là việc giải phóng khỏi sự áp bức.

9) Xin giải thích thêm ý nghĩa của cử chỉ đầu tiên “Đem Tin mừng cho người nghèo khó”!

Đức hồng y Ravasi giải thích: “Đem Tin mừng cho người nghèo khó”: động từ tiếng Hy Lạp (tiếng Ý: evangelizzare) vốn là động từ xuất phát từ danh từ Tin mừng (evangelo), “tin mừng”, “thông điệp vui mừng” về Nước Thiên Chúa. Những người tiếp nhận là “người nghèo”, nghĩa là, những người rốt cùng của trái đất, những người không có sức mạnh quyền lực chính trị và kinh tế nhưng có trái tim rộng mở để đón nhận và gắn bó với đức tin. Năm Thánh có mục đích mang về trung tâm Giáo Hội những người khiêm nhường, nghèo khó, khôn khổ, những người cả bên ngoài lẫn bên trong phó mình vào bàn tay của Thiên Chúa và của anh em.

10) Cử chỉ thứ hai là “sự giải phóng”. Xin giải thích về cử chỉ này!

Đức hồng y Ravasi giải thích: Sự giải phóng là yếu tố thứ hai của Năm Thánh, một hành động – như chúng ta đã thấy – đã có trong Năm Thánh của Israel. Tuy nhiên, Đức Giêsu cũng đề cập đến các tù nhân theo một nghĩa chặt chẽ và ẩn dụ, và ở đây chúng ta dự đoán những lời này mà Người sẽ lặp lại trong cảnh phán xét ở cuối câu chuyện: “Ta ở tù và các ngươi đến thăm viếng” (Mt 25:36).

horizon of the Holy Year becomes the paradigm of life of the Christian, expanding and embracing all the suffering that is part of the mission of Christ and of the Church. The “acceptable year of the Lord”, that is, of his salvation, includes four fundamental gestures.”

The first is “bringing good news to the poor”, liberation is the second element of the Jubilee, the third is restoring “sight to the blind” and the fourth is liberation from oppression.

9) Explain further the meaning of the first gesture “*Bringing the Good News to the poor*”

Cardinal Ravasi explains: “The first one is to “Evangelize the poor”: the Greek verb has the word *evangelo*, as its root, the “good news” of the Kingdom of God. The recipients are the “poor”, the least of the world, those who do not have independent political and economic power, but who have a heart that is open to adhesion to the faith. The jubilee is destined to bring the humble, the poor and the wretched, those who outwardly and inwardly depend on the hands of God and of their brothers and sisters, to the center of the Church.”

10) Explain the second gesture, “liberation”.

Cardinal Ravasi explains: “Liberty is the second action of the jubilee, an action which — as we have seen — was already part of the jubilee of Israel. Jesus however, also refers to the prisoners, in a strict and metaphorical sense, foreshadowing the words he would repeat at the judgement at the end of history: “I was in prison and you came to me” (Mt 25:36).

11) Cử chỉ thứ ba là “phục hồi ánh sáng cho người mù loà” có ý nghĩa gì?

Đức hồng y Ravasi giải thích: Dấu thân thứ ba là phục hồi “ánh sáng cho người mù loà,” một cử chỉ mà Đức Giêsu thường thực hiện khi Ngài còn tại thế: chúng ta có thể nghĩ về câu chuyện nổi tiếng về người mù bẩm sinh (x.Ga 9). Theo Cựu Ước và truyền thống Do Thái, đây là dấu chỉ cho thấy Đấng Mêsia sắp đến. Thực ra, trong bóng tối mà người mù bị bao phủ không chỉ có biểu hiện của nỗi đau khổ tột cùng mà còn có một biểu tượng. Thật vậy, có một sự mù loà bên trong mà không giống với sự mù loà thể xác. Đó là không có khả năng nhìn sâu bằng con mắt của trái tim và tâm hồn. Một sự mù loà khó xóa bỏ, có lẽ còn hơn cả sự mù loà thể xác, đang trói buộc nhiều người vốn cần một tia sáng chiếu toả vào tâm hồn họ.

12) Cử chỉ thứ tư là việc giải phóng khỏi sự áp bức có ý nghĩa gì?

Đức hồng y Ravasi giải thích: việc giải phóng khỏi sự áp bức được đề xuất, không chỉ là chế độ nô lệ nói trên liên quan đến Năm Thánh Do Thái mà còn bao gồm tất cả những đau khổ và sự dữ áp bức thể xác và tinh thần. Tất cả đều được biểu lộ nơi toàn bộ sứ vụ công khai của Đức Giêsu. Do đó, mục tiêu lý tưởng của Năm Thánh đích thực của Kitô giáo là bộ tứ thiêng liêng, luân lý và hiện sinh này.

13) Năm Thánh Kitô giáo được cử hành đầu tiên vào năm nào và Đức Giáo Hoàng nào công bố năm thánh đầu tiên đó?

Năm Thánh Kitô giáo đầu tiên được cử hành vào năm 1300, theo ý muốn của Đức Giáo Hoàng Boniface VIII với sắc lệnh *Antiquorum habet Trust relatio*.

11) What does the third gesture of “restoring sight to the blind” mean?

“The third commitment is to restore “sight to the blind”, a gesture that Jesus often made during his earthly existence. Let us think of the man born blind (John 9). According to the Old Testament and Jewish tradition, this is the sign of the Messiah’s arrival. Indeed, in the darkness that surrounds the blind man, there is not only the expression of a great suffering, but also a symbol. There is in fact an inner blindness that does not coincide with the physical one. It is the inability to see in depth with the eyes of the heart and of the soul, a blindness that is perhaps more difficult to lift than the physical one, and that takes hold of many people, whose souls must be filled by a ray of light.”

12) What does the fourth gesture of liberation from oppression mean?

Cardinal Ravasi explains: “Lastly, the fourth and last commitment is liberation from oppression, which does not refer only to the aforementioned slavery regarding the Jewish jubilee, but which includes all the suffering and evil that oppress the body and the spirit. It is what Christ’s entire public ministry affirmed. The ideal destination of an authentic Christian jubilee is therefore this spiritual, moral and existential tetralogy.”

13) In what year was the first Christian Holy Year celebrated, and who proclaimed the first Holy Year?

The first Christian Holy Year was celebrated in 1300, at the will of Pope Boniface VIII with the bull *Antiquorum habet Trist relatio*.

14) Bao lâu thì Giáo Hội cử hành Năm Thánh một lần?

Đức Boniface VIII quy định năm Thánh được cử hành 100 năm một lần. Từ năm 1350, Đức Giáo Hoàng Clement đã quyết định tổ chức Năm Thánh Kitô giáo cứ 50 năm một lần để gắn bó với Năm Thánh của người Do Thái. Vài năm sau, Đức Giáo Hoàng Urban VI (1378-1389) đã bớt khoảng thời gian này xuống còn 30 ba năm (bằng với thời gian người ta tin rằng Chúa Giêsu đã sống). Đức Giáo Hoàng Phaolô II vào năm 1470, khoảng một thế kỷ rưỡi sau Đức Boniface VIII, tiếp tục giảm thời gian giữa các năm thánh xuống còn 25 năm.

15) Gần đây có những năm thánh chính thức nào?

Năm Thánh 1950

Năm Thánh 1950 do Đức Giáo hoàng Piô XII khai mạc sau những đau thương tàn khốc của Thế chiến II. Hòa bình là sứ điệp của Năm Thánh 1950. Châu Âu bị phân làm 2 khối Tự do và Cộng sản nên những người Công giáo tại Đông Âu Cộng sản không thể đến Roma tham dự Năm Thánh. Cũng trong Năm Thánh này, tại quảng trường Thánh Phêrô với sự hiện diện đông đảo của khoảng 500.000 tín hữu và 622 Giám mục, Đức Thánh Cha đã công bố tín điều Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời.

Năm Thánh 1975

Năm Thánh 1975 được mở ra dưới triều thánh Giáo hoàng Phaolô VI. Năm Thánh này mang ý nghĩa Canh tân và Hòa giải, như được trình bày trong tông huấn Gaudete in Domino - Hãy vui mừng trong Chúa của ngài. Điểm nổi bật của Năm Thánh 1975 là cử hành trước tại các Giáo hội địa phương từ lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống 10/6/1973 và kết thúc vào lễ Giáng Sinh 1974.

14) How often does the Church celebrate Holy Year?

Pope Boniface VIII established a Holy Year every 100 years. From 1350, Pope Clement decided to hold a Christian Holy Year every 50 years to align with the Jewish Holy Year. A few years later, Pope Urban VI (1378-1389) reduced this interval to 30 three years (the same period as Jesus was believed to have lived). Pope Paul II in 1470, about a century and a half after Boniface VIII, further reduced the interval between Holy Years to 25 years.

15) What are the recent official Holy Year?***The Holy Year 1950***

The Holy Year 1950 was inaugurated by Pope Pius XII after the devastating trauma of World War II. Peace was the message of the Holy Year 1950. Europe was divided into two blocs, the Free and the Communist, so the Catholics in Communist Eastern Europe could not come to Rome to attend the Holy Year. Also in this Holy Year, in St. Peter's Square with the presence of about 500,000 faithful and 622 Bishops, the Holy Father proclaimed the dogma of the Assumption of the Virgin Mary.

The Holy Year 1975

The Holy Year 1975 was inaugurated under the pontificate of Pope Paul VI. This Holy Year had the meaning of Renewal and Reconciliation, as presented in his apostolic exhortation *Gaudete in Domino* - Rejoice in the Lord. The highlight of the 1975 Jubilee Year was the pre-celebration in the local Churches from Pentecost on June 10, 1973, and ending on Christmas 1974.

Năm Thánh 1975 là Năm Thánh cuối cùng trong lịch sử Giáo hội với việc Đức Giáo hoàng khai mạc bằng cách đập búa vào tường che Cửa Thánh ở Đền thờ Phêrô. Khi kết thúc Năm Thánh 1975, Thánh Phaolô VI đã không còn tiếp tục truyền thống xây tường gạch che phủ Cửa Thánh nữa.

Năm 1975 cũng nằm trong bối cảnh khủng hoảng ơn gọi linh mục, do đó sự kiện đã khơi dậy mối quan tâm mới đến vai trò của Giáo hoàng, trong một viễn tượng truyền giáo được phục hồi bởi tông huấn *Evangelii Nuntiandi*, một văn kiện được Đức Thánh Cha Phanxicô thường xuyên trích dẫn.

Năm Thánh 2000

Trong tinh thần hướng đến Thiên niên kỷ III đang đến và đánh dấu 2000 năm biến cố Con Thiên Chúa xuống thế làm người, từ năm 1994 thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã ban hành Tông thư *Tertio Millennio Adveniente* - Ngàn Năm thứ Ba đang tới, để kêu gọi mọi người chuẩn bị tâm hồn đón nhận ân sủng cao quý Thiên Chúa ban cho trong Đại Năm Thánh 2000. Ngoài ra, trong ba năm chuẩn bị gần: 1997, 1998, 1999, tín hữu cũng được mời gọi học hỏi các chủ đề Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần.

Vào ngày 29/11/1998, tức Chúa Nhật I Mùa Vọng, Đức Giáo hoàng đã ban hành Tông sắc *Incararnationis Mysterium* - Mẫu Nhiệm Nhập Thể chính thức công bố sẽ mở Năm Thánh 2000 bắt đầu vào Đêm Vọng Giáng Sinh 24/12/1999 và kết thúc vào ngày Lễ Hiện Linh 06/01/2001. Năm Thánh được cử hành cùng lúc tại Roma và các Giáo hội địa phương. Chủ đề của Năm Thánh 2000 là Thiên Chúa Ba Ngôi, Bí Tích Thánh Thể và Sự Hiệp Nhất.

Năm Thánh 2000 là Năm Thánh đầu tiên chính Đức Giáo hoàng mở Cửa Thánh cả bốn Đền thờ lớn tại Roma.

The 1975 Holy Year was the last Holy Year in the history of the Church, with the Pope opening it by hammering the wall covering the Holy Door in St. Peter's Basilica. At the end of the 1975 Holy Year, St. Paul VI discontinued the tradition of building a brick wall covering the Holy Door. The year 1975 was also in the context of a crisis in priestly vocations, which therefore sparked a renewed interest in the role of the Pope, in a missionary perspective revived by the apostolic exhortation *Evangelii Nuntiandi*, a document frequently cited by Pope Francis.

Jubilee Year 2000

In the spirit of looking forward to the coming of the Third Millennium and marking the 2000th anniversary of the event of the Son of God becoming human, since 1994, Saint Pope John Paul II issued the Apostolic Letter *Tertio Millennio Adveniente* - The Third Millennium is Coming, to call on everyone to prepare their hearts to receive the noble grace that God bestows in the Great Jubilee Year 2000. In addition, in the three years of preparation: 1997, 1998, 1999, the faithful were also invited to study the topics of the Son, the Holy Spirit and the Father.

On November 29, 1998, the First Sunday of Advent, the Pope issued the Apostolic Bull *Incarnationis Mysterium* - *The Mystery of the Incarnation* officially announcing the opening of the Holy Year 2000, which began on Christmas Eve, December 24, 1999, and ended on the Feast of the Epiphany, 6 January 2001. The Holy Year was celebrated simultaneously in Rome and in the local Churches. The theme of the Holy Year 2000 was the Trinity, the Eucharist and Unity.

The Holy Year 2000 was the first Holy Year in which the Pope himself opened the Holy Doors of all four major

Năm Thánh 2000 được ghi dấu nhiều cử hành lịch sử của thánh Gioan Phaolô II; như chuyến tông du đến Thánh Địa theo dấu chân Chúa Kitô; cử hành việc tôn kính tất các vị Tử Đạo của tất cả các Giáo hội Kitô tại đấu trường Colosseo; hoặc một lần nữa, vào ngày 12/3/2000, một cử hành sám hối tại Đền thờ Thánh Phêrô vì những sai lỗi trong lịch sử của các thành viên của Giáo hội Công giáo.

Năm Thánh 2000 là dịp Đại Hồng Ân không chỉ cho Kitô hữu mà còn cho cả nhân loại với vai trò của Kitô giáo trong lịch sử 2000 năm qua của nhân loại (Tông thư Tertio Millennio Adveniente, s.15)

16) Ngoài những năm thánh thông thường, có những năm thánh ngoại thường hay không?

Trong suốt lịch sử cũng có những năm thánh ngoại thường. Lần đầu tiên là vào năm 1423, do ý muốn Đức Giáo Hoàng Martin V vì sự trở lại của giáo hoàng từ Avignon. Hai dịp khác, vào năm 1585 và năm 1655 để bắt đầu triều giáo hoàng của hai Đức Giáo Hoàng tương ứng. Năm 1745, Đức Biển Đức XIV muốn Năm Thánh kỷ niệm hòa bình giữa các hoàng tử Kitô giáo. Ngoài Năm Thánh ngoại thường năm 1886, Đức Piô XI muốn có Năm Thánh 1900 năm Cứu Chuộc (1933-1934). Thánh Phaolô VI đã công bố Năm Thánh 1966 nhân dịp bế mạc Công đồng Vatican II, trong khi Thánh Gioan Phaolô II muốn cử hành Năm Thánh năm thứ 1500 của Ôn Cứu Chuộc (1983-1984). Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI muốn cử hành Năm Thánh Phaolô nhân dịp kỷ niệm hai ngàn năm ngày sinh của vị Tông đồ dân ngoại (28/6/2008 – 29/6/2009).

Basilicas in Rome. The Holy Year 2000 was marked by many historic celebrations of Saint John Paul II; such as his apostolic journey to the Holy Land in the footsteps of Christ; the celebration of the veneration of all the Martyrs of all the Christian Churches in the Colosseum; or again, on 12 March 2000, a penitential celebration in St. Peter's Basilica for the historical errors of members of the Catholic Church.

The Jubilee Year 2000 is a great Jubilee not only for Christians but for all humanity, for the role of Christianity in the past 2,000 years of human history (Apostolic Letter *Tertio Millennio Adveniente*, n. 15).

16) In addition to the ordinary Holy Year, is there extraordinary Holy Year?

There have also been extraordinary Jubilee Years throughout history. The first was in 1423, when Pope Martin V wanted it for the return of the pope from Avignon. The other two were in 1585 and 1655, to begin the papacies of the respective popes. In 1745, Pope Benedict XIV wanted a Jubilee Year to celebrate the peace between the Christian princes. In addition to the extraordinary Jubilee Year of 1886, Pope Pius XI wanted a Jubilee Year for the 1900th Anniversary of the Redemption (1933-1934). Pope Paul VI proclaimed the Jubilee Year of 1966 on the occasion of the closing of the Second Vatican Council, while Pope John Paul II wanted to celebrate the 1950th Jubilee Year of the Redemption (1983-1984). Pope Francis Pope XVI wanted to celebrate the Year of Mercy on the occasion of the bicentenary of the birth of the Apostle to the Gentiles (28/6/2008 – 29/6/2009).

Đối với Đức Thánh Cha Phanxicô, chúng ta có Năm Thánh Ngoại thường Lòng Thương Xót vào năm 2015 nhân dịp kỷ niệm 50 năm kết thúc. Mục đích của Năm Thánh Lòng Thương Xót là kêu gọi các tín hữu chiêm ngắm dung nhan Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót, được tỏ hiện trọn vẹn nơi Đức Giêsu Kitô; nhờ đó, chúng ta cảm nghiệm được lòng Chúa xót thương và trở nên dấu chỉ cụ thể của lòng thương xót trong cuộc sống. Công đồng Vatican II (1962-1965) và Năm Thánh ngoại thường Loreto (8/12/2019 – 10/12/2021), diễn ra phần nào không được chú ý do đại dịch. Có lẽ sẽ có Năm Thánh ngoại thường tiếp theo vào năm 2033-2034 nhân kỷ niệm hai ngàn năm Ôn Cứu Chuộc.

17) Vào năm 2024 ĐTC. Phanxicô công bố năm 2025 là năm thánh của Giáo Hội. Ngài đã lấy chủ đề chính là gì?

Chiều ngày 9.5.2024, trong giờ Kinh chiều II Lễ Chúa Lên Trời, Đức Thánh Cha Phanxicô đã trao các Giáo hội trên năm châu lục tông sắc công bố Năm Thánh 2025 có tựa đề “Spes non confundit - Niềm Hy vọng không làm thất vọng”, trích từ thư thánh Phaolô gửi tín hữu Roma (Rm 5:5).

18) Khẩu hiệu của năm thánh 2025 là gì?

Đức Thánh Cha đã phê chuẩn khẩu hiệu của Năm Thánh 2025, được gói gọn trong những từ “Những Người Hành Hương của Hy Vọng.”

For Pope Francis, we had the Extraordinary Year of Mercy in 2015 on the occasion of the 50th anniversary of its conclusion. The purpose of the Year of Mercy is to invite believers to contemplate the face of God the Father, full of mercy, fully revealed in Jesus Christ; thereby, we experience the mercy of God and become concrete signs of mercy in our lives. The Second Vatican Council (1962-1965) and the Extraordinary Year of Mercy of Loreto (8/12/2019 – 10/12/2021) took place somewhat unnoticed due to the pandemic. There will probably be a next Extraordinary Jubilee in 2033-2034 on the occasion of the two thousandth anniversary of the Redemption.

17) In 2024, Pope Francis declared 2025 a Holy Year for the Church. What was the main theme?

In the afternoon of 9 May 2024, during Vespers II of the Ascension of the Lord, Pope Francis presented to the Churches on the five continents the Bull of Indiction of the Jubilee Year 2025 entitled “Spes non confundit - Hope that does not disappoint”, taken from the Letter of Saint Paul to the Romans (Rom 5:5).

18) What is the motto of the holy year 2025?

The Holy Father has approved the motto for the Jubilee Year 2025, which is “*Pilgrims of Hope*”.

19) Logo của năm thánh như thế nào và có ý nghĩa gì?

Tác giả của Logo, Giacomo Travisani, một cư dân ở Puglia, Ý cũng hiện diện trong buổi họp báo, đã giải thích rằng: Ông được truyền cảm hứng bởi viễn cảnh mọi người cùng nhau tiến về phía trước “nhờ ngọn gió Hy vọng là Thập giá của Chúa Kitô và chính Chúa Kitô.”

Chủ Đề: “Những Người Hành Hương của Hy Vọng”

Ký Hiệu: Năm Thánh 2025

Thánh Giá: Phần trên cong, hướng về phía con người. Thánh Giá như chuyển động để gặp gỡ nhân loại. Phần dưới uốn thành hình mỏ neo – một biểu tượng của niềm hy vọng, cắm chặt xuống dưới những cơn sóng, như một lời trấn an vững chắc.

Hình Người: 4 hình người cách điệu tượng trưng cho nhân loại từ bốn phương trời. Hình người ôm lấy nhau nói lên tình liên đới và huynh đệ. Hình người đầu tiên nắm chặt lấy Thánh Giá diễn tả đó là niềm hy vọng cả nhân loại đang trong hành trình hướng về Đức Kitô.

Sóng Biển: Các làn sóng nhấp nhô dưới chân các hình người cho thấy cuộc hành hương của nhân loại không phải lúc nào cũng tĩnh lặng. Tuy nhiên, chính trong bão tố cuộc đời mà “cảm thức hy vọng” trở nên sáng rõ hơn.

20) Năm thánh 2025 có một nhân vật biểu tượng. Nhân vật này tên gì?

Vatican công bố nhân vật biểu tượng có tên là “Luce” như một phần của các hoạt động chuẩn bị cho Năm Thánh 2025. Trong tiếng Ý, từ “luce” có nghĩa là ánh sáng. Nhân vật biểu tượng này được thiết kế nhằm đại diện cho ánh sáng và hy vọng, với mục tiêu thu hút giới trẻ và dẫn dắt du khách trong suốt Năm Thánh.

19) What is the logo of the jubilee year and what does it mean?

The author of the Logo, Giacomo Travisani, a resident of Puglia, Italy, who was also present at the press conference, explained that he was inspired by the prospect of people moving forward together “driven by the wind of Hope, which is the Cross of Christ and Christ himself.”

Theme: “Pilgrims of Hope”

Symbol: Jubilee Year 2025

Cross: The top is bent to reach out to meet humanity. The bottom turns into the shape of an anchor – a symbol of hope – planted firmly beneath the waves to assure of a firm hope.

Human figures: 4 stylized human figures represent humanity from 4 corners of the earth. The figures embracing each other to indicate solidarity and fraternity. The figure at the front holds firmly to the Cross to express it is the hope that all humanity is on a journey towards Christ.

Waves: There are rough waves under the figures. They symbolize a pilgrimage with challenges and hardships. However, it is in the storms of life that the “sense of hope” becomes clearer.

20) The Holy Year 2025 has a symbolic figure. What is this figure’s name?

The Vatican unveiled a symbolic figure called “Luce” as part of its preparations for the Year of the Rosary 2025. In Italian, the word “luce” means light. The symbolic figure is designed to represent light and hope, with the aim of attracting young people and guiding tourists during the Year of the Rosary.

Nhân vật biểu tượng “Luce” của Vatican mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Luce mặc chiếc áo mưa màu vàng, tay cầm gậy tượng trưng cho sự bảo vệ và dẫn dắt của Thiên Chúa trong suốt lộ trình của Năm thánh. Thánh giá và chuỗi hạt trên cổ cho thấy, trong cuộc hành hương, cầu nguyện là sức mạnh thiêng liêng, gia tăng đức tin, cậy, mến, vững vàng hơn trước mọi nghịch cảnh. Logo thuyền buồm màu xanh lá cây trên áo của Luce là logo chính thức của Năm thánh. Đôi mắt sáng của Luce là biểu tượng của hy vọng, và hành trình của Luce cùng với chú chó Santino nhắc nhở mọi người về tinh thần hành hương và khám phá đức tin. Đôi giày lấm đầy bùn đất của Luce cho thấy lộ trình cuộc đời mà mỗi người phải đi qua.

Ngoài ra Luce còn có những người bạn đồng hành khác như Fe, Xin, và Sky – (Fe có nghĩa là Đức tin trong tiếng Tây Ban Nha, - Xin có nghĩa là Sự thật trong tiếng Nhật và Sky trong tiếng anh là bầu trời) mỗi người đều mang trên mình những chiếc áo khoác màu sắc rực rỡ và những trang bị cần thiết như của Luce.

Luce được thiết kế bởi Simone Legno, người sáng lập thương hiệu tokidoki, chuyên sản xuất các sản phẩm lấy cảm hứng từ văn hóa Nhật Bản.

21) Năm thánh 2025 sẽ được khai mạc vào ngày nào và với nghi thức mở cửa thánh của các đền thờ nào tại Roma?

“Dựa trên truyền thống lâu đời này và xác tín rằng Năm Thánh này sẽ là một trải nghiệm sâu sắc về ân sủng và hy vọng cho toàn thể Giáo hội, tôi quyết định khai mạc Năm Thánh thường lệ bằng việc

- Mở Cửa Thánh của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô ở Vatican vào ngày 24 tháng 12 năm nay, 2024.

The Vatican's symbolic figure "Luce" has many profound meanings. Luce wears a yellow raincoat, holding a staff, symbolizing God's protection and guidance during the journey of the Rosary. The Rosary and the Rosary around its neck show that, during the pilgrimage, prayer is a spiritual strength, increasing faith, hope, love, and being steadfast in the face of all adversities. The logo of a blue sailboat on the sail is the official logo of the Year of the Rosary. Luce's bright eyes are a symbol of hope, and Luce's journey along with Santino reminds people of the spirit of pilgrimage and the exploration of faith. Luce's muddy shoes show the path of life that each person must go through.

In addition, Luce has other companions such as Fe, Xin, and Sky - (Fe means Faith in Spanish, - Xin means Truth in Japanese and Sky in English) each wearing brightly colored coats and necessary equipment like Luce.

Luce was designed by Simone Legno, founder of the brand tokidoki, specializing in producing products inspired by Japanese culture.

21) When does the Holy Year 2025 begin with the ceremony of Opening the Holy Doors in Rome?

“Based on this long-standing tradition and convinced that this Jubilee Year will be a profound experience of grace and hope for the entire Church, I have decided to inaugurate the Jubilee Year in the usual way by

- Opening the Jubilee Door of St. Peter's Basilica in the Vatican on 24 December of this year, 2024.

- Chúa nhật tiếp theo, ngày 29 tháng 12 năm 2024, tôi sẽ mở Cửa Thánh Nhà thờ chính tòa Gioan Latêranô của tôi; Nhà thờ này sẽ kỷ niệm 1700 năm cung hiến vào ngày 9 tháng 11 cùng năm.
- Sau đó, vào ngày 1 tháng 1 năm 2025, Lễ trọng kính Đức Maria Mẹ Thiên Chúa, tôi sẽ mở Cửa Thánh Vương cung thánh đường Đức Bà Cả.
- Cuối cùng, vào Chúa nhật 5 tháng 1, tôi sẽ mở Cửa Thánh Vương cung Thánh đường Thánh Phaolô Ngoại Thành.

Ba Cửa Thánh cuối cùng này sẽ được đóng lại muộn nhất là vào Chúa nhật 28 tháng 12 cùng năm 2025” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 6).

22) Ngoài 4 vương cung thánh đường ở Roma, có một nhà tù ở Roma được mở cửa thánh. Xin cho biết nhà tù nào và ý nghĩa của việc mở cửa thánh ở nhà tù đó!

Đó là nhà tù Rebibbia ở mạn đông Roma. Vào ngày lễ thánh Stephano 26.12.2025, Đức Thánh Cha sẽ mở cửa thánh ở đó. Đây là biểu tượng của tất cả các nhà tù trên khắp thế giới. Cửa Thánh là một dấu hiệu hữu hình của việc loan báo niềm hy vọng. Đức Thánh Cha muốn chính ngài mở Cửa Thánh tại một nhà tù “để trao cho các tù nhân một dấu hiệu gần gũi cụ thể” (x. số 10). Trong Năm Thánh tất cả các tín hữu được mời gọi trở thành dấu chỉ cụ thể của hy vọng cho rất nhiều anh chị em đang sống trong điều kiện khó khăn.

- The following Sunday, 29 December 2024, I will open the Jubilee Door of my own cathedral of John Lateran; the basilica will celebrate the 1700th anniversary of its consecration on 9 November of the same year.
- Then, on 1 January 2025, the Solemnity of Mary, Mother of God, I will open the Jubilee Door of St. Paul the Great.
- Finally, on Sunday, 5 January, I will open the Jubilee Door of the Basilica of St. Paul the Great.

These last three Holy Doors will be closed on Sunday, 28 December 2025. (Bull of Indiction, no. 6).

22) In addition to the four basilicas in Rome, there is a prison in Rome that has a holy door. What is this prison and the significance of opening its holy door?

It is the Rebibbia Prison in the east of Rome. On the feast of St. Stephen, 26 December 2025, the Holy Father will open the Holy Door there. This is the symbol of all prisons throughout the world. The Holy Door is a visible sign of the proclamation of hope. The Pope himself wants to open the Holy Door in a prison “to offer prisoners a concrete sign of closeness” (cf. no. 10). During the Jubilee Year all the faithful are invited to be a concrete sign of hope for so many brothers and sisters living in difficult conditions.

23) Năm thánh 2025 sẽ được kết thúc chính thức vào ngày nào?

“Năm Thánh thường lệ sẽ kết thúc bằng việc đóng Cửa Thánh của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô tại Vatican vào ngày 6 tháng 1 năm 2026, Lễ Chúa Hiện Linh” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 6).

24) Các Giáo Hội địa phương khai mạc và kết thúc năm thánh vào thời gian nào?

ĐTC. Phanxicô viết: “Ngoài ra, tôi quyết định rằng vào Chúa nhật 29 tháng 12 năm 2024, tại tất cả các Nhà thờ chính tòa và Nhà thờ đồng chính tòa, các giám mục giáo phận sẽ cử hành Thánh lễ long trọng khai mạc Năm Thánh, theo Nghi thức sẽ được soạn cho dịp này...”

Năm Thánh sẽ kết thúc vào Chúa nhật 28 tháng 12 năm 2025 tại các Giáo hội địa phương. Trong thời gian Năm Thánh, phải lo liệu sao cho Dân Chúa tham dự đầy đủ việc đón nhận lời loan báo niềm hy vọng về ân sủng của Thiên Chúa cũng như đón nhận những dấu chỉ chứng tỏ hiệu quả của ân sủng này” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 6).

25) Ôn toàn xá trong năm thánh 2025 cụ thể được ban như thế nào?

Hôm 13.5. 2024, Tòa Ân giải Tối cao đã công bố các quy luật ban ơn toàn xá trong Năm Thánh 2025.

“Ân Xá Năm Thánh “là một cách khám phá bản chất vô hạn của lòng thương xót của Thiên Chúa. Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi tất cả các Kitô hữu hãy trở thành “những người hành hương” của niềm hy vọng, để đón nhận “Ôn Toàn Xá. Đó là một ân sủng đặc biệt của Năm Thánh.”

23) When will the Holy Year 2025 officially end?

“The Ordinary Jubilee Year will conclude with the closing of the Holy Door of Saint Peter’s Basilica in the Vatican on 6 January 2026, the Solemnity of the Epiphany of the Lord” (Bull of Indiction, no. 6).

24) When do local Churches open and close the Holy Year?

Pope Francis writes: “I further decree that on Sunday, 29 December 2024, in every cathedral and co-cathedral, diocesan bishops are to celebrate Holy Mass as the solemn opening of the Jubilee Year, using the ritual indications that will be provided for that occasion.”

“The Holy Year will conclude in the particular Churches on Sunday, 28 December 2025; in the course of the year, every effort should be made to enable the People of God to participate fully in its proclamation of hope in God’s grace and in the signs that attest to its efficacy” (Bull of Indiction, no. 6).

25) How is the plenary indulgence granted specifically in the Holy Year 2025?

On 13.5.2024, the Apostolic Penitentiary published the norms for granting indulgence during the Jubilee Year 2025.

The “Jubilee Indulgence” is a way of discovering the infinite nature of God’s mercy. Pope Francis invites all Christians to become “pilgrims” of hope, in order to receive “the Plenary Indulgence. It is a special grace of the Holy Year.”

Sau khi xác nhận rằng tất cả các ân xá khác vẫn còn hiệu lực, Tòa Ân Giải thiết lập ba cách chính yếu để nhận được Ân Xá Năm Thánh: - Hành hương đến bất kỳ địa điểm nào trong Năm Thánh; - Những cuộc viếng thăm đạo đức đến những nơi thánh, - Và những việc làm bác ái và sám hối.

(1) *Hành hương.*

Các tín hữu, những người hành hương của niềm hy vọng, sẽ có thể nhận được Ân Xá Năm Thánh do Đức Thánh Cha ban nếu họ thực hiện một cuộc hành hương đạo đức: Tại Roma: đến ít nhất một trong bốn Vương cung thánh đường lớn của Giáo hoàng: Thánh Phêrô ở Vatican, Đấng Cứu Thế Cực Thánh ở Laterano, Đức Bà Cả, Thánh Phaolô Ngoại Thành;

Tại Thánh Địa: ít nhất một trong ba vương cung thánh đường: Mộ Thánh ở Giêrusalem, Giáng Sinh ở Bêlem, Truyền Tin ở Nazareth;

Tại các địa điểm khác của giáo hội: đến nhà thờ chính tòa hoặc các nhà thờ khác và những nơi linh thánh do Bản quyền địa phương chỉ định. Các Giám mục sẽ tính đến nhu cầu của các tín hữu cũng như cơ hội để giữ nguyên vẹn ý nghĩa của cuộc hành hương với tất cả sức mạnh biểu tượng của nó, có khả năng bày tỏ nhu cầu tha thiết của việc hoán cải và hòa giải.

Ân Xá có thể nhận được bằng cách tham gia “một cách sốt sắng” các Thánh lễ tại các địa danh trên, hoặc tham dự giờ Phụng vụ Lời Chúa, Phụng vụ các giờ kinh (Bài đọc, Kinh sáng, Kinh tối), Đàng Thánh Giá (Via Crucis), Lăn chuỗi Mân Côi, Hát các bài thánh ca tôn vinh Chúa hoặc nghi thức sám hối bao gồm việc xưng tội cá nhân.

After confirming that all other indulgences remain valid, the Penitentiary established three main ways to obtain the Jubilee Indulgence: - Pilgrimages to any sacred Jubilee site; - Pious visits to sacred places, - And works of mercy and penance.

(1) *Pilgrimage.*

The faithful, pilgrims of hope, will be able to obtain the Jubilee Indulgence granted by the Holy Father if they undertake a pious pilgrimage:

In Rome: by visiting at least one of the four Major Papal Basilicas: St. Peter's in the Vatican, the Archbasilica of the Holy Savior (St John Lateran's), Saint Mary Major's, and St. Paul's Outside the Walls;

In the Holy Land: by visiting at least one of the three basilicas: the Basilica of the Holy Sepulchre in Jerusalem, the Basilica of the Nativity in Bethlehem, or the Basilica of the Annunciation in Nazareth;

In other ecclesiastical places: by visiting the Cathedral or other church or sacred place designated by the local Ordinary. Bishops will take into account the needs of the faithful as well as the opportunity to reinforce the concept of pilgrimage with all its symbolic significance, so as to manifest the great need for conversion and reconciliation.

The Indulgence can be obtained by participating "devoutly" in the Holy Masses at the above places, or by attending the Liturgy of the Word, the Liturgy of the Hours (Readings, Morning Prayer, Evening Prayer), the Via Crucis, the Rosary, and the singing of hymns. Glorification of God or penance rites including personal confession.

(2) *Thăm viếng những nơi thánh.*

- Tại Roma: Vương cung thánh đường Santa Croce ở Gerusalemme, Vương cung thánh đường San Lorenzo al Verano, Vương cung thánh đường San Sebastiano (được gọi là viếng thăm đạo đức “đến bảy nhà thờ”, rất được Thánh Filippo Neri yêu quý), Đền Thánh Divino Amore, Nhà thờ Santo Spirito ở Sassia, Nhà thờ San Paolo alle Tre Fontane, nơi Thánh Tông đồ Tử đạo, Các hang toại đạo Kitô giáo; các nhà thờ trên các con đường Năm Thánh dành riêng cho Iter Europaeum và các nhà thờ kính các Nữ Bồn mạng của Châu Âu và các Tiên sĩ của Giáo hội (Nhà thờ Santa Maria sopra Minerva, Santa Brigida ở Campo de' Fiori, Nhà thờ Santa Maria della Vittoria, Nhà thờ Trinità dei Monti, Vương cung thánh đường Santa Cecilia ở Trastevere, Vương cung thánh đường Sant'Agostino ở Campo Marzio).

- Tại những nơi khác trên thế giới: hai tiểu Vương cung thánh đường của Giáo hoàng ở Assisi, San Francesco và Santa Maria degli Angeli; các Vương cung thánh đường Giáo hoàng Madonna di Loreto, Madonna di Pompeii, Sant'Antonio di Padova; bất kỳ tiểu vương cung thánh đường, nhà thờ chính tòa, nhà thờ đồng chính tòa, đền thánh Đức Mẹ cũng như, vì lợi ích của các tín hữu, bất kỳ đền thánh hoặc nhà thờ kinh sĩ nổi bật nào được chỉ định bởi mỗi giám mục giáo phận hoặc giáo phận đông phương, cũng như các đền thánh quốc gia hoặc quốc tế, “các nơi thánh chào đón và những không gian đặc hữu để tạo nên hy vọng” (Spes non confundit, 24), được các Hội đồng Giám mục chỉ định.

- Những người không thể đi hành hương hoặc viếng thăm một nơi thánh vì những lý do bệnh tật, có thể nhận được Ôn Toàn Xá bằng cách hiệp thông thiêng liêng với

(2) *Pious visits to sacred places*

- *In Rome*: the Basilica of the Holy Cross in Jerusalem, the Basilica of St Lawrence at the Verano, the Basilica of St Sebastian, (the traditional visit to “the seven Churches of Rome”, so close to the heart of St Philip Neri is also highly recommended), the Sanctuary of Divine Love (the ‘Divino Amore’), the Church of the Holy Spirit in Sassia, the Church of St Paul at the Tre Fontane, (the site of the Martyrdom of the Apostle), the Roman Catacombs; the churches of the Jubilee Pathways dedicated respectively to the Iter Europaeum and to the Female Patrons of Europe and Doctors of the Church (the Basilica of Santa Maria sopra Minerva, and the churches of St Brigid at Campo de’ Fiori, Santa Maria della Vittoria, Trinità dei Monti, the Basilica of Saint Cecilia in Trastevere, and the Basilica of Sant’Augustine in Campo Marzio);

- *In other parts of the world*: n other places in the world: the two Minor Papal Basilicas in Assisi – those of St Francis and Our Lady of the Angels; the Pontifical Basilicas of Our Lady of Loreto, Our Lady of Pompeii, and St Anthony in Padua; any minor basilica, cathedral church, co-cathedral church, Marian sanctuary, any distinguished collegiate church or sanctuary designated by the diocesan bishop or Eparchy for the benefit of the faithful, and national or international sanctuaries, “sacred places of welcome and privileged spaces for the rebirth of hope” (Spes non confundit, 24), as indicated by Episcopal Conferences..

- Those who are unable to go on pilgrimage or visit a holy place due to reasons of illness may receive the Grace of the Holy Year by spiritually uniting themselves with the holy places and reciting the Our Father, the Creed and

những đoàn hành hương và đọc Kinh Lạy Cha, Tin Kính và những lời cầu nguyện khác liên quan tới Năm Thánh trong khi hiệp dâng những đau khổ hay khó khăn của mình lên Chúa.

(3) Công việc của lòng thương xót và sám hối.

Các tín hữu sẽ có thể nhận được Ân Xá Năm Thánh nếu, với tâm hồn đạo đức, họ tham gia vào các hoạt động truyền giáo bình dân, linh thao hoặc các cuộc gặp gỡ huấn luyện về các tài liệu của Công đồng Vatican II và Sách Giáo lý Giáo hội Công giáo, được tổ chức tại một nhà thờ hoặc một nơi nào khác thích hợp, theo ý của Đức Thánh Cha. Hoặc thực thi lòng thương xót dành cho người bất hạnh đang cần đến sự giúp đỡ.

Cụ thể, các tín hữu sẽ có thể nhận được Ân Xá nếu họ đến thăm vào một khoảng thời gian thích hợp những anh chị em đang gặp khó khăn hoặc túng thiếu (người bệnh, tù nhân, người già cô đơn, người khuyết tật...), như thể thực hiện một cuộc hành hương đến với Chúa Kitô hiện diện trong họ (xem Mt 25:34-36) và tuân theo các điều kiện thiêng liêng, bí tích và cầu nguyện thông thường. Chắc chắn, các tín hữu sẽ có thể lặp lại những chuyến viếng thăm này trong Năm Thánh, nhận được ơn toàn xá cho mỗi cuộc viếng thăm, thậm chí hàng ngày. Hoặc bằng cách viếng thăm những người đang cần giúp đỡ (“theo một nghĩa nào đó, là mang Chúa Kitô đến cho những bệnh nhân”).

Ơn Toàn xá Năm Thánh cũng có thể nhận được thông qua các sáng kiến thực hiện một cách cụ thể và quảng đại tinh thần sám hối như tinh thần của Năm Thánh, đặc biệt là tái khám phá giá trị sám hối của ngày Thứ Sáu: tiết độ, trong tinh thần sám hối, ít nhất là trong suốt một ngày, khỏi những phân tâm vô ích (thực cũng như ảo, chẳng hạn

other prayers related to the Holy Year while offering their sufferings or hardships to God.

(3) The work of mercy and penance.

In addition, the faithful will be able to obtain the Jubilee Indulgence if, with a devout spirit, they participate in popular missions, spiritual exercises, or formation activities on the documents of the Second Vatican Council and the Catechism of the Catholic Church, held in a church or other suitable place, according to the mind of the Holy Father.

The faithful who have carried out an act of charity on behalf of the souls in Purgatory, if they receive Holy Communion a second time that day, can obtain the plenary indulgence twice on the same day, applicable only to the deceased.

Specifically, the faithful will be able to obtain the Jubilee Indulgence if they visit, for an appropriate amount of time, their brothers and sisters who are in need or in difficulty (the sick, prisoners, lonely elderly people, disabled people...), in a sense making a pilgrimage to Christ present in them (cf. Mt 25, 34-36) according to the usual spiritual, sacramental and prayer conditions. The faithful can repeat these visits throughout the Holy Year, even daily, acquiring a plenary indulgence each time.

The Jubilee Plenary Indulgence can also be obtained through initiatives that put into practice, in a concrete and generous way, the spirit of penance which is, in a sense, the soul of the Jubilee. In particular the penitential nature of Friday can be rediscovered through abstaining, in a spirit of penance, at least for one day of the week from futile distractions (real but also virtual distractions, for

do phương tiện truyền thông và mạng xã hội gây ra) và khỏi sự tiêu dùng dư thừa (ví dụ bằng cách ăn chay hoặc kiêng thịt theo các quy tắc chung của Giáo hội và các quy định của các Giám mục), cũng như bằng cách quyên góp một khoản tiền tương ứng cho người nghèo; hỗ trợ các công việc có tính chất tôn giáo hoặc xã hội, đặc biệt là ủng hộ việc bào chữa và bảo vệ sự sống trong mọi giai đoạn và chất lượng cuộc sống, của trẻ em bị bỏ rơi, thanh thiếu niên gặp khó khăn, người già neo đơn hoặc túng thiếu, người di cư từ nhiều quốc gia khác nhau “những người rời bỏ vùng đất của mình để tìm kiếm một cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân và gia đình của họ” (Spes non confundit, 13); dành một phần hợp lý thời gian rảnh của mình cho các hoạt động tình nguyện được cộng đồng quan tâm hoặc cho các hình thức dân thân cá nhân tương tự khác. Các ơn xá trên đây được ban với những điều kiện thường lệ là xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng.

26) Trong năm thánh 2025, tại Roma có những sự kiện đặc biệt nào?

35 chương trình đầu tiên của các sự kiện chính của Năm Thánh đã được công bố trên trang web Năm Thánh 2025. Dưới đây là 35 đại sự kiện Năm Thánh:

1. *Năm Thánh cho Giới Truyền Thông (24-26 tháng 1 năm 2025)*
2. *Năm Thánh cho Lực lượng Vũ trang, Cảnh sát, và An ninh (từ ngày 8 đến ngày 9 tháng 2 năm 2025)*
3. *Năm Thánh cho Giới Nghề Sĩ (15-18 tháng 2)*
4. *Năm Thánh cho Quý Thầy Phó Tế (21-23 tháng 2 năm 2025)*
5. *Năm Thánh cho Người Thiện Nguyện / Công Tác Thiện Nguyện (8-9 tháng 3 năm 2025)*

example, the use of the media and/or social networks), from superfluous consumption (for example by fasting or practising abstinence according to the general norms of the Church and the indications of the Bishops), as well as by donating a proportionate sum of money to the poor; by supporting works of a religious or social nature, especially in support of the defence and protection of life in all its phases, but also by supporting the quality of life of abandoned children, young people in difficulty, the needy or lonely elderly people, or migrants from various countries “who leave their homelands behind in search of a better life for themselves and for their families” (Spes non confundit, 13); it can also be obtained by dedicating a reasonable portion of one’s free time to voluntary activities that are of service to the community or to other similar forms of personal commitment.

26) What special events will take place in Rome during the Holy Year 2025?

The first 34 programs of the main events of the Jubilee have been published on the Jubilee 2025 website. Here are the 34 major events of the Jubilee:

1. *Jubilee for World of Communications (24-26 January 2025)*
2. *Jubilee for Armed Forces, Police, and Security (8-9 February 2025)*
3. *Jubilee for Artists (15-18 February)*
4. *Jubilee for Deacons (21-23 February 2025)*
5. *Jubilee for Volunteers / Voluntary Work (8-9 March 2025)*

6. Năm Thánh cho các Thừa Sai của Lòng Thương Xót (28-30 tháng 3 năm 2025)
7. Năm Thánh cho Các Bệnh Nhân và Giới Y Tế (5-6 tháng 4 năm 2025)
8. Năm Thánh cha Các Thanh Thiếu Niên (25-27 tháng 4).
9. Năm Thánh cho Những Người Khuyết Tật (28-29 tháng 4 năm 2025)
10. Năm Thánh cho Các Công Nhân Viên (1-4 tháng 5 năm 2025)
11. Năm Thánh cho Giới Doanh Nghiệp (4-5 tháng 5 năm 2025)
12. Năm Thánh cho Các Ban Nhạc (10-11 tháng 5 năm 2025)
13. Năm Thánh cho Các Phụng Hội (16-18 tháng 5 năm 2025)
14. Năm Thánh cho Trẻ Em (24-25 tháng 5 năm 2025)
15. Năm Thánh cho Gia Đình, Trẻ Em, Ông Bà Nội Ngoại, và Quý Vị Cao Niên (30 tháng 5 năm 2025 đến 1 tháng 6 năm 2025)
16. Năm Thánh cho Các Phong Trào, Hiệp Hội, và Cộng Thể Mới (7-8 tháng 6 năm 2025)
17. Năm Thánh cho Tòa Thánh: Giáo triều Rôma, các Sứ Thần Tòa Thánh, Chính quyền Vatican (ngày 9 tháng 6 năm 2025)
18. Năm Thánh cho Thể Thao (14-15 tháng 6 năm 2025).
19. Năm Thánh cho các Chính Phủ trên Thế Giới (20-22/6/2025).
20. Năm Thánh cho các Chứng Sinh (23-24/6/2025)
21. Năm Thánh cho các Giám Mục (25/6/2025)
22. Năm Thánh cho các Linh Mục (25-27 tháng 6 năm 2025)

6. *Jubilee for Missionaries of Mercy (28-30 March 2025)*
7. *Jubilee for the Sick and Healthcare Workers (5-6 April 2025)*
8. *Jubilee for Adolescents / Youth (25-27 April)*
9. *Jubilee for Persons with Disability (28-29 April 2025)*
10. *Jubilee for Workers (1-4 May 2025)*
11. *Jubilee for Business and Entrepreneurship (4-5 May 2025)*
12. *Jubilee for Musical Bands (10-11 May 2025)*
13. *Jubilee for Confraternity (16-18 May 2025)*
14. *Jubilee for Children (24-25 May 2025)*
15. *Jubilee for Family, Grandparents, and the Elderly (30 May 2025 to 1 June 2025)*
16. *Jubilee for Movements, Associations and New Communities (7-8 June 2025)*
17. *Jubilee for the Holy See: Roman Curia, Apostolic Nuncios, Vatican Governorate (9 June 2025)*
18. *Jubilee for Sports (14-15 June 2025)*
19. *Jubilee for World of Governments (20-22 June 2025).*
20. *Jubilee for Seminarians (23-24 June 2025).*
21. *Jubilee for Bishops (25 June 2025).*
22. *Jubilee for Priests (25-27 June 2025).*

23. Năm Thánh cho Giáo Hội Đông Phương (28 tháng 6 năm 2025)
24. Năm Thánh cho Giới Trẻ (28 tháng 7 – 3 tháng 8 năm 2025)
25. Năm Thánh cho Sự Ủi An (15 tháng 9 năm 2025)
26. Năm Thánh cho Công Lý Thế Giới (ngày 20 tháng 9 năm 2025)
27. Năm Thánh cho Giáo Lý Viên (26-28 tháng 9 năm 2025)
28. Năm Thánh cho Di Dân (4-5 tháng 10 năm 2025)
29. Năm Thánh cho Đời Sống Thánh Hiến (8-9 tháng 10 năm 2025)
30. Năm Thánh cho Linh Đạo Thánh Mẫu (11-12 tháng 10 năm 2025)
31. Năm Thánh cho Thế Giới Truyền Giáo (4-5 tháng 10 năm 2025)
32. Năm Thánh cho Giới Giáo Dục (31/10 – 2 /11 năm 2025)
33. Năm Thánh cho Người Nghèo (16/11/2025)
34. Năm Thánh cho Các Ca Đoàn (21-23/11/2025)
35. Năm Thánh cho Các Tù Nhân (14/12/2025)

27) “Spes non confundit – Niềm Hy vọng không làm thất vọng”. Tựa đề của tông sắc nêu bật nhân đức đối thần “Đức Cậy”. Đức Thánh Cha có ý hướng gì với việc nhấn mạnh đó?

Đức Cha Rino Fisichella, quyền Tổng trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng chia sẻ trong một cuộc phỏng vấn: “Thế giới đang trong bối cảnh bạo lực, trong bối cảnh chiến tranh. Đã bao nhiêu lần Đức Giáo hoàng đã nói về một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba phân mảnh. Và đã bao nhiêu lần chúng ta đã kinh nghiệm về sự dữ trong cuộc sống hàng

23. *Jubilee for Eastern Churches (28 June 2025).*
24. *Jubilee for Young People / Young Adults (28 July – 3 August 2025).*
25. *Jubilee for Consolation (15 September 2025)*
26. *Jubilee for World of Justice (20 September 2025)*
27. *Jubilee for Catechists (26-28 September 2025)*
28. *Jubilee for Migrants (4-5 October 2025)*
29. *Jubilee for Consecrated Life (8-9 October 2025)*
30. *Jubilee for Marian Spirituality (11-12 October 2025)*
31. *Jubilee for the Missionary World (4-5 October)*
32. *Jubilee for the World of Education (31/10 – 2/11/2025)*
33. *Jubilee for the Poor (16/11/2025)*
34. *Jubilee for Choirs (21-23 November 2025)*
35. *Jubilee for Prisoners (14 December 2025)*

27) “*Spes non confundit - Hope does not disappoint*”.

The title of the decree highlights the theological virtue “Hope”. What does the Holy Father intend with this emphasis?

“The world is in a context of violence, in a context of war,” said Archbishop Rino Fisichella, the pro-prefect for the Section of New Evangelization of the Dicastery for Evangelization, in an interview. “How many times has the Pope spoken of a third world war being fought piecemeal. And how many times have we experienced evil in our daily lives. The witness of Christian hope is necessary. The

ngày. Chúng ta cho niềm hy vọng Kitô giáo là một điều cần thiết. Giáo Hội luôn nói về đức tin và đức mến, nhưng chúng ta đã quên mất đức cậy. Năm Thánh trở thành cơ hội, con đường để đặt sự Phục Sinh của Chúa Kitô ở trung tâm. Chúng ta không thể quên rằng đời sống của Giáo hội luôn luôn là việc loan báo Chúa Kitô chết và phục sinh.”

28) Ý nghĩa sâu xa nhất của Năm Thánh 2025 với chủ đề Hy vọng, trông cậy dựa trên kinh nghiệm gì?

Đức Cha Rino Fisichella chia sẻ: Ý nghĩa sâu xa nhất của Năm Thánh luôn luôn là kinh nghiệm về sự tha thứ và lòng thương xót của Thiên Chúa, và điều này sẽ càng trở nên quan trọng hơn khi đứng trước việc loan báo niềm hy vọng. Trong Năm Thánh, chúng ta không chỉ có niềm hy vọng nhận được sự tha thứ của Thiên Chúa. Niềm hy vọng trở thành một điều chắc chắn, một kinh nghiệm cụ thể mà qua đó mỗi người chúng ta có thể chạm tới lòng thương xót và sự tha thứ của Thiên Chúa.

29) Đức Thánh Cha diễn tả mong ước gì nơi mọi tín hữu cách cụ thể trong sắc chỉ năm thánh?

ĐTC. Phanxicô viết: “Đối với mọi người, ước gì Năm Thánh là một thời điểm gặp gỡ Chúa Giêsu cách sống động và cá vị, Người là “cánh cửa” ơn cứu độ (x. Ga 10:7, 9), là “niềm hy vọng của chúng ta” (x. 1 Tm 1:1), là Đấng mà Giáo hội có nhiệm vụ phải loan báo luôn mãi, ở mọi nơi và cho tất cả mọi người... Mong sao Năm Thánh là cơ hội cho mỗi người nhen nhóm lại niềm hy vọng. Lời Chúa giúp chúng ta tìm ra những lý do cho niềm hy vọng ấy. Chúng ta hãy để cho điều Thánh Phaolô đã viết cho các Kitô hữu ở Rôma hướng dẫn chúng ta” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 1).

Church has always spoken of faith and love, but we have forgotten hope. The Jubilee Year becomes an opportunity, a way to put the Resurrection of Christ at the center. We cannot forget that the life of the Church is always the proclamation of Christ who died and rose again.”

28) What experience does the deepest meaning of the Jubilee Year 2025 with the theme Hope, reliance and trust base on?

Bishop Rino Fisichella shared: The deepest meaning of the Jubilee has always been the experience of God’s forgiveness and mercy, and this becomes even more important when faced with the proclamation of hope. During the Jubilee, we do not only have the hope of receiving God’s forgiveness. Hope becomes a certainty, a concrete experience through which each of us can touch God’s mercy and forgiveness.

29) How does the Holy Father concretely express his wishes for all believers in in the decree for Holy year?

Pope Francis writes: “For everyone, may the Jubilee be a moment of genuine, personal encounter with the Lord Jesus, the “door” (cf. Jn 10:7.9) of our salvation, whom the Church is charged to proclaim always, everywhere and to all as “our hope” (1 Tim 1:1). For all of us, may the Jubilee be an opportunity to be renewed in hope. God’s word helps us find reasons for that hope. Taking it as our guide, let us return to the message that the Apostle Paul wished to communicate to the Christians of Rome.” (Bull of Indiction, no. 1).

30) Với Đức Thánh Cha, niềm hy vọng phát sinh từ đâu?

Đức Thánh Cha viết: “niềm hy vọng phát sinh từ tình yêu và dựa trên tình yêu tuôn trào từ Trái tim Chúa Giêsu bị đâm thâu trên thập giá: “Thật vậy, nếu ngay khi chúng ta còn thù nghịch với Thiên Chúa, Thiên Chúa đã để cho Con của Người phải chết mà cho chúng ta được hòa giải với Người, phương chi bây giờ chúng ta đã được hòa giải rồi, hẳn chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Người Con ấy.” (Rm 5:10)” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 3).

31) Niềm hy vọng Kitô giáo không lừa dối cũng không làm thất vọng vì nó dựa trên niềm xác tín gì?

“Niềm hy vọng Kitô giáo không lừa dối cũng không làm thất vọng vì nó dựa trên niềm xác tín rằng không có gì và không ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa: “Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo? [...] Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta. Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta.” (Rm 8:35, 37-39). Đó là lý do tại sao niềm hy vọng này không nhượng bộ trước khó khăn: vì nó đặt nền tảng trên đức tin và được nuôi dưỡng bởi đức ái. Nó giúp ta tiến bước trong cuộc sống. Về chủ đề này, Thánh Augustinô đã viết: “Dù ở bậc sống nào, người ta cũng không thể sống nếu không có ba tâm tình này: tin, cậy [hy vọng], mến”. (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 3).

30) For the Holy Father, where does hope come from?

The Holy Father writes: “Hope is born of love and based on the love springing from the pierced heart of Jesus upon the cross: “For if while we were enemies, we were reconciled to God through the death of his Son, much more surely, having been reconciled, will we be saved by his life” (Rom 5:10)” (Bull of Indiction, no. 3).

31) Living in hope requires patience. How does the Decree address the importance of patience?

“Christian hope does not deceive or disappoint because it is grounded in the certainty that nothing and no one may ever separate us from God’s love: “Who will separate us from the love of Christ? Hardship, or distress, or persecution, or famine, or nakedness, or peril or the sword? No, in all these things we are more than conquerors through him who loved us. For I am convinced that neither death, nor life, nor angels, nor rulers, nor things present, nor things to come, nor powers, nor height, nor depth, nor anything else in all creation, will be able to separate us from the love of God in Christ Jesus our Lord” (Rom 8:35, 37-39). Here we see the reason why this hope perseveres in the midst of trials: founded on faith and nurtured by charity, it enables us to press forward in life. As Saint Augustine observes: “Whatever our state of life, we cannot live without these three dispositions of the soul, namely, to believe, to hope and to love.” (Bull of Indiction, no. 3).

32) Sống niềm hy vọng cần có đức kiên nhẫn. Sắc chỉ đã đề cập đến tầm quan trọng của đức kiên nhẫn ra sao?

“Phát triển một nhân đức gắn liền với hy vọng: tính kiên nhẫn. Trong một thế giới lúc nào cũng hối hả, chúng ta đã quen với việc muốn có mọi thứ ngay lập tức. Chúng ta không còn thời gian để gặp nhau và thường thì việc gặp gỡ và bình tâm nói chuyện với nhau, ngay cả trong gia đình, cũng trở nên khó khăn. Tính nóng vội làm mất kiên nhẫn, gây nguy hại nghiêm trọng cho con người. Thật vậy, điều đó gây ra bất khoan dung, căng thẳng, đôi khi cả bạo lực vô cớ, dẫn đến bất mãn và khép kín. Hơn nữa, trong thời đại internet, nơi không gian và thời gian bị cái “ở đây và lúc này” thống trị, kiên nhẫn chẳng có giá trị gì. Nếu chúng ta vẫn còn khả năng nhìn ngắm thiên nhiên với thái độ ngỡ ngàng thán phục, chúng ta có thể hiểu được kiên nhẫn có tính quyết định như thế nào. Chờ đợi mùa màng cùng với các hoa trái của nó biến đổi; quan sát cuộc sống của động vật và chu kỳ tăng trưởng của chúng; có cái nhìn đơn sơ của Thánh Phanxicô, như trong Bài ca tạo vật được sáng tác cách nay đúng 800 năm, ngài đã coi các thụ tạo như một đại gia đình và gọi mặt trời là “anh” và mặt trăng là “chị”. Việc tái khám phá sự kiên nhẫn mang lại nhiều lợi ích cho chính mình và cho người khác. Thánh Phaolô thường vận dụng sự kiên nhẫn để nhấn mạnh tầm quan trọng của sự kiên trì và tin tưởng vào những gì Thiên Chúa đã hứa với chúng ta, nhưng trên hết thánh nhân làm chứng rằng Thiên Chúa kiên nhẫn với chúng ta, chính Người là “nguồn kiên nhẫn và an ủi” (Rm 15:5). Sự kiên nhẫn, cũng là hoa trái của Thánh Thần, nuôi dưỡng và củng cố niềm hy vọng như một nhân đức và một lối sống. Vì thế, chúng ta hãy học cách thường xuyên xin ơn kiên nhẫn, vốn vừa

32) Living in hope requires patience. How does the Decree address the importance of patience?

We learn to practice a virtue closely linked to hope, namely patience. In our fast-paced world, we are used to wanting everything now. We no longer have time simply to be with others; even families find it hard to get together and enjoy one another's company. Patience has been put to flight by frenetic haste, and this has proved detrimental, since it leads to impatience, anxiety and even gratuitous violence, resulting in more unhappiness and self-centeredness.

Nor is there much place for patience in this age of the Internet, as space and time yield to an ever-present "now". Were we still able to contemplate creation with a sense of awe, we might better understand the importance of patience. We could appreciate the changes of the seasons and their harvests, observe the life of animals and their cycles of growth, and enjoy the clarity of vision of Saint Francis. In his *Canticle of the Creatures*, written exactly eight hundred years ago, Francis saw all creation as a great family and could call the sun his "brother" and the moon his "sister". [2] A renewed appreciation of the value of patience could only prove beneficial for ourselves and for others. Saint Paul often speaks of patience in the context of our need for perseverance and confident trust in God's promises. Yet, before all else, he testifies to God's own patience, as "the God of all patience and encouragement" (Rom 15:5). Patience, one of the fruits of the Holy Spirit, sustains our hope and strengthens it as a virtue and a way of life. May we learn to pray frequently for the grace of patience, which is both the daughter of hope and at the same time its firm foundation" (Bull of Indiction, no. 4).

là con đẻ của hy vọng lại vừa nuôi dưỡng niềm hy vọng”
(Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 4).

33) Hành hương là điều căn bản thuộc về năm thánh.

Vậy ý nghĩa của hành hương là gì?

Sắc chỉ số 5 viết: “Không phải ngẫu nhiên mà hành hương là yếu tố cơ bản của mọi sự kiện Năm thánh. Lên đường là đặc điểm của người đi tìm ý nghĩa của cuộc sống. Hành hương bằng cách đi bộ rất có lợi cho việc tái khám phá giá trị của sự thinh lặng, sự cố gắng và của điều thiết yếu. Năm tới, một lần nữa, những người hành hương của hy vọng sẽ không bỏ lỡ việc bước đi trên những con đường cổ xưa và hiện đại để sống kinh nghiệm Năm Thánh một cách mãnh liệt. Tại chính thành phố Rôma cũng sẽ có các tuyến đường đức tin, ngoài các tuyến đường truyền thống là các hầm mộ và bầy nhà thờ.

Khi đi từ nước này sang nước khác như thể biên giới đã bị xóa nhòa, khi đi từ thành phố này sang thành phố khác để chiêm ngưỡng thiên nhiên và các tác phẩm nghệ thuật, chúng ta có thể tận dụng những trải nghiệm và các nền văn hóa đa dạng để đón nhận cái đẹp. Cái đẹp ấy hòa quyện với lời cầu nguyện sẽ dẫn đến việc tạ ơn Chúa vì những điều kỳ diệu Ngài đã làm.

Các nhà thờ trong Năm Thánh, dọc theo các tuyến đường và ở kinh thành Roma, sẽ là những ốc đảo thiêng liêng, tại đó chúng ta có thể canh tân đời sống đức tin và thỏa cơn khát nơi nguồn hy vọng, trước hết bằng cách đến với bí tích Hòa giải, là điểm khởi đầu không thể thay thế của con đường hoán cải đích thực.”

Ngoài ra, trong một cuộc phỏng vấn Đức Cha Rino Fisichella, quyền Tổng trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng: Dĩ nhiên, hành hương là một trong những dấu hiệu quan trọng

33) Pilgrimage is fundamental to the jubilee. What is the meaning of pilgrimage?

Number five of the Bull points out: “Pilgrimage is of course a fundamental element of every Jubilee event. Setting out on a journey is traditionally associated with our human quest for meaning in life. A pilgrimage on foot is a great aid for rediscovering the value of silence, effort and simplicity of life. In the coming year, pilgrims of hope will surely travel the ancient and more modern routes in order to experience the Jubilee to the full. In Rome itself, along with the usual visits to the catacombs and the Seven Churches, other itineraries of faith will be proposed.

Journeying from one country to another as if borders no longer mattered, and passing from one city to another in contemplating the beauty of creation and masterpieces of art, we learn to treasure the richness of different experiences and cultures, and are inspired to lift up that beauty, in prayer, to God, in thanksgiving for his wondrous works.

The Jubilee Churches along the pilgrimage routes and in the city of Rome can serve as oases of spirituality and places of rest on the pilgrimage of faith, where we can drink from the wellsprings of hope, above all by approaching the sacrament of Reconciliation, the essential starting-point of any true journey of conversion. In the particular Churches, special care should be taken to prepare priests and the faithful to celebrate the sacrament of Confession and to make it readily available in its individual form.”

Additionally, in an interview, Archbishop Rino Fisichella, Pro-Prefect of the Dicastery for Evangelization said: Certainly, pilgrimage is one of the most important

nhất để bắt đầu kinh nghiệm về Năm Thánh. Nhưng hành hương còn tượng trưng cho cuộc sống của mỗi chúng ta. Chúng ta đang sống một cuộc hành hương. Sau Thế Chiến II, triết gia người Pháp Gabriel Marcel đã xuất bản cuốn *Homo Viator, Người Hành Hương*. Đây là con đường để khám phá lại tầm quan trọng của đức tin trong cuộc sống của chúng ta. Chúng ta không thể quên rằng cả thế giới ngày nay đang sống được bao quanh bởi một nền văn hóa mới, nền văn hóa này nói với chúng ta về công nghệ và trí tuệ nhân tạo. Những thanh niên 25 tuổi sống với ngôn ngữ và hành xử của nền văn hóa này. Dường như đức tin không còn có một vị trí quan trọng trong đời sống con người nữa, bởi vì công nghệ dường như mang đến những hy vọng – ở số nhiều – mà chúng ta mong muốn, nhưng chúng ta phải chuyển từ những hy vọng này sang niềm hy vọng, và điều đó đi kèm với một niềm tin vốn ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn và qua chứng tá của một tình bác ái ngày càng mạch lạc hơn.

34) Trong sắc chỉ có viết “Năm Thánh này sẽ dẫn chúng ta hướng tới một lễ kỷ niệm nền tảng khác cho mọi Kitô hữu”. Vậy lễ kỷ niệm nền tảng này là gì?

“Năm Thánh này sẽ dẫn chúng ta hướng tới một lễ kỷ niệm nền tảng khác cho mọi Kitô hữu. Vào năm 2033, chúng ta sẽ mừng kỷ niệm hai ngàn năm ơn cứu chuộc được thực hiện qua cuộc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu. Như vậy, chúng ta sắp bước vào một cuộc hành trình được ghi dấu bằng những sự kiện lớn, trong đó ân sủng của Thiên Chúa đi trước và đồng hành với những người nhiệt thành bước đi trong đức tin, hành động trong đức ái và kiên trì trong niềm hy vọng (x. 1 Tx 1,3)” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 6).

signs to initially experience the Jubilee Year. But pilgrimage also symbolizes the life of each of us. We are living a pilgrimage. After World War II, French philosopher Gabriel Marcel published *Homo Viator, Pilgrim*. This is the way to rediscover the importance of faith in our lives. We cannot forget that the world we are living in today is surrounded by a new culture; this culture speaks to us about technology and artificial intelligence. The twenty-five-year-old generation lives with the language and behavior of this culture. It seems that faith no longer has an important place in human life because technology seems to offer the hopes that we desire. However, we have to move from these hopes to a hope accompanied by faith that is becoming stronger and stronger through the witness of a more coherent charity.

34) The Bull states, “This Holy Year will lead us towards another fundamental celebration for all Christians.” What is this fundamental celebration?

“The Holy Year will also guide our steps towards yet another fundamental celebration for all Christians: 2033 will mark the two thousandth anniversary of the redemption won by the passion, death and resurrection of the Lord Jesus. We are about to make a pilgrimage marked by great events, in which the grace of God precedes and accompanies his people as they press forward firm in faith, active in charity and steadfast in hope” (cf. 1 Thess 1:3)” (Bull of Indiction, no. 6).

35) Trong Sắc chỉ, từ số 7 đến số 15, Đức Thánh Cha nhắc đến các dấu chỉ của niềm hy vọng. Các dấu chỉ đó là gì?

- “Dấu chỉ hy vọng đầu tiên phải thành hiện thực là hòa bình, vì thế giới một lần nữa lại chìm trong thảm kịch chiến tranh” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 8).
- “Hy vọng nhìn về tương lai cũng có nghĩa là có một cái nhìn tích cực về đời sống để sẵn sàng chuyển trao lại. Bất hạnh thay, chúng ta phải buồn bã nhìn nhận rằng, trong nhiều tình huống, chúng ta đã không có cái nhìn này. Hậu quả đầu tiên là không còn muốn truyền sinh... mong ước của người trẻ muốn sinh thêm con như dấu chỉ tình yêu phong phú của họ sẽ mang lại tương lai cho bất kỳ xã hội nào” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 9).
- “Dấu chỉ hy vọng hữu hình cho những anh chị em đang sống trong những hoàn cảnh khốn cùng. Tôi nghĩ đến những tù nhân bị tước đoạt tự do, hằng ngày, ngoài nỗi khắc nghiệt của việc bị cô lập và thiếu thốn tình cảm, còn bị áp đặt những hạn chế và nhiều khi không được tôn trọng” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 10).
- “Cũng phải đem lại những dấu chỉ hy vọng cho các bệnh nhân, ở nhà hay ở bệnh viện. Phải xoa dịu những đau khổ của họ bằng cách thăm nom trong tình yêu thương và sự gần gũi” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 11).
- “Những người là hiện thân của niềm hy vọng cũng cần đến dấu chỉ hy vọng: đó là giới trẻ... Năm Thánh phải là một dịp để Giáo hội truyền cảm hứng cho họ. Với niềm say mê mới mẻ này, chúng ta hãy cùng chăm sóc các bạn trẻ, các sinh viên, các đôi bạn trẻ sắp kết hôn, các thế hệ trẻ! Chúng ta hãy gần gũi với người trẻ, là niềm vui và hy vọng của Giáo hội và thế giới!” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 12).

35) In the Bull, from 7 to 15, the Holy Father mentions signs of hope. What are those signs?

- “The first sign of hope should be the desire for *peace* in our world, which once more finds itself immersed in the tragedy of *war*” (Bull of Indiction, no. 8).
- “Looking to the future with hope also entails having enthusiasm for life and a readiness to share it. Sadly, in many situations this is lacking. A first effect of this is the *loss of the desire to transmit life... The desire of young people to give birth to new sons and daughters* as a sign of the fruitfulness of their love ensures a future for every society” (Bull of Indiction, no. 9).
- “Tangible signs of hope for those of our brothers and sisters who experience hardships of any kind. I think of *prisoners* who, deprived of their freedom, daily feel the harshness of detention and its restrictions, lack of affection and, in more than a few cases, lack of respect for their persons” (Bull of Indiction, no. 10).
- “Signs of hope should also be shown to the *sick*, at home or in hospital. Their sufferings can be allayed by the closeness and affection of those who visit them” (Bull of Indiction, no. 11).
- “Signs of hope are also needed by those who are the very embodiment of hope, namely, *the young*... The Jubilee should inspire the Church to make greater efforts to reach out to them. With renewed passion, let us demonstrate care and concern for adolescents, students and young couples, the rising generation. Let us draw close to the young, for they are the joy and hope of the Church and of the world!” (Bull of Indiction, no. 12).

- “Cũng phải có những dấu chỉ hy vọng cho những người di cư phải rời bỏ quê hương mưu cầu một cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân và gia đình” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 13).
- “Những người cao tuổi cũng xứng đáng được có những dấu chỉ hy vọng, những người này thường trải qua nỗi cô đơn và cảm giác bị bỏ rơi... Tôi đặc biệt nghĩ đến các ông bà nội ngoại, là những người đầy niềm tin và kinh nghiệm sống để trao lại cho các thế hệ trẻ. Mong sao họ được nâng đỡ với lòng biết ơn của các con cháu, những người tìm thấy nơi họ một chỗ dựa, niềm cảm thông và sự khích lệ” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 14).
- “Tôi tha thiết cầu xin cho hàng tỷ người nghèo có được niềm hy vọng. Họ thường thiếu thốn những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 15).

36) Trong Sắc chỉ, từ số 16 đến số 17, Đức Thánh Cha nhắc đến có lời kêu gọi hy vọng về hai vấn đề gì?

- “Năm Thánh nhắc nhở chúng ta rằng của cải trên Trái đất không dành cho một số ít người có đặc quyền, mà cho tất cả mọi người. Những người có của phải quảng đại nhận ra khuôn mặt của anh em mình đang cần giúp đỡ... Tôi xin nhắc lại lời kêu gọi rằng “với nguồn tài chính đổ vào vũ khí và các chi tiêu quân sự khác, chúng ta hãy thành lập một Quỹ toàn cầu để triệt để xóa bỏ nạn đói và giúp cho các nước nghèo nhất phát triển... Nếu thực sự muốn dọn đường cho hòa bình thế giới, chúng ta hãy dấn thân giải quyết những nguyên nhân sâu xa của bất công, hãy xóa những khoản nợ bất công không thể trả nổi và hãy cho những người đói khát được no thoả” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 16).

- “Signs of hope should also be present for *migrants* who leave their homelands behind in search of a better life for themselves and for their families” (Bull of Indiction, no. 13).
- “The *elderly*, who frequently feel lonely and abandoned, also deserve signs of hope... I would also mention *grandparents*, who represent the passing on of faith and wisdom to the younger generation. May they find support in the gratitude of their children and the love of their grandchildren, who discover in them their roots and a source of understanding and encouragement” (Bull # 14).
- “I ask with all my heart that hope be granted to the billions of the *poor*, who often lack the essentials of life” (Bull of Indiction, no. 15).

36) In the Bull, from number 16 to number 17, what are the two issues of hope that the Holy Father mentions?

- “The Jubilee reminds us that *the goods of the earth* are not destined for a privileged few, but for everyone. The rich must be generous and not avert their eyes from the faces of their brothers and sisters in need... I renew my appeal that ‘with the money spent on weapons and other military expenditures, let us establish a global fund that can finally put an end to hunger and favor development in the most impoverished countries’... If we really wish to prepare a path to peace in our world, let us commit ourselves to remedying the remote causes of injustice, settling unjust and unpayable debts, and feeding the hungry” (Bull of Indiction, no. 16).

- “Trong Năm Thánh sắp tới có một ngày kỷ niệm rất quan trọng đối với các Kitô hữu. Đó là kỷ niệm 1700 năm diễn ra Công đồng đại kết đầu tiên, Công đồng Nicêa. Cần nhớ rằng, từ thời các tông đồ, các mục tử đã nhiều lần nhóm họp hội nghị để bàn về các vấn đề giáo lý và kỷ luật. Trong những thế kỷ đầu tiên của Kitô giáo, nhiều công nghị được tiến hành cả ở phương Đông lẫn phương Tây, làm nổi bật tầm quan trọng của việc duy trì sự hiệp nhất của Dân Thiên Chúa và lòng trung thành với việc loan báo Tin Mừng. Năm Thánh có thể là một cơ hội quan trọng để cụ thể hóa hình thức hiệp hành này” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 17).

37) Trong Sắc chỉ, từ số 18 đến số 24, Đức Thánh Cha nhắc đến một số điều giúp ta có niềm hy vọng vững vàng. Các điều ấy là gì?

- *Hy vọng (đức cậy) cùng với đức tin và đức mến kết thành bộ ba “nhân đức đối thần,”* diễn tả điều cốt lõi của đời sống Kitô hữu (x. 1 Cr 13:13; 1 Tx 1:3). Trong tính năng động không thể tách rời của ba nhân đức này, có thể nói rằng, hy vọng định hướng, hoặc vạch ra phương hướng và mục tiêu cho đời sống của người tín hữu” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 18).
- *“Tôi tin sự sống đời đời”:* chúng ta tuyên xưng đức tin như thế. Niềm hy vọng Kitô giáo đặt nền tảng nơi những lời này” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 19).
- *“Chúa Giêsu đã chết và sống lại là trung tâm đức tin của chúng ta”* (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 20).
- “Vậy điều gì sẽ xảy ra với chúng ta sau khi chết? Với Chúa Giêsu, bên kia ngưỡng cửa sự chết, có sự sống vĩnh cửu, **đó là hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa,**

- “The coming Jubilee Year will also coincide with a significant date for all Christians, namely, *the 1700th anniversary of the celebration of the first great Ecumenical Council, that of Nicaea*. It is worth noting that, from apostolic times, bishops have gathered on various occasions in order to discuss doctrinal questions and disciplinary matters. In the first centuries of Christianity, synods frequently took place in both East and West, showing the importance of ensuring the unity of God’s People and the faithful proclamation of the Gospel. The Jubilee can serve as an important occasion for giving concrete expression to this form of synodality” (Bull of Indiction, no. 17).

37) In the Bull, from numbers 18 to 24, the Holy Father mentions some things that help us have a firm hope. What are these things?

- *Hope, together with faith and charity, makes up the triptych of the “theological virtues”* that express the heart of the Christian life (cf. 1 Cor 13:13; 1 Thess 1:3). In their inseparable unity, hope is the virtue that, so to speak, gives inward direction and purpose to the life of believers. (Bull of Indiction, no. 18).
- *“I believe in life everlasting.”* So our faith professes. Christian hope finds in these words an essential foundation. (Bull of Indiction, no. 19).
- *The death and resurrection of Jesus is the heart of our faith and the basis of our hope.* (Bull of Indiction, no. 20).
- “What, then, will become of us after death? With Jesus, beyond this threshold we will find eternal life, consisting in **full communion with God** as we forever

chiêm ngưỡng và tham dự vào tình yêu vô biên của Người” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 21).

- “Một thực tại khác liên quan đến sự sống đời đời là việc **Thiên Chúa phán xét**, khi chúng ta qua đời cũng như lúc thời gian kết thúc” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 22).
- “Thật vậy, **ân xá** giúp chúng ta khám phá lòng thương xót của Thiên Chúa vô hạn đến mức nào... Bí tích Hòa giải bảo đảm với chúng ta rằng Thiên Chúa tha thứ tội lỗi của chúng ta.” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 23).

38) Sắc chỉ nêu bật dung mạo hy vọng của một người nữ. Đó là ai và như thế nào?

“Chúng ta hùng hồn nhất của niềm hy vọng là Mẹ Thiên Chúa. Nơi Mẹ, chúng ta thấy rằng niềm hy vọng không phải là sự lạc quan hão huyền, mà là một món quà ân sủng trong hiện thực cuộc sống... Và trong nỗi đau dâng hiến vì tình yêu, Mẹ đã trở thành Mẹ của chúng ta, Mẹ của niềm hy vọng. Không phải ngẫu nhiên mà lòng đạo đức bình dân vẫn cầu khẩn Đức Trinh Nữ là Stella Maris, một tước hiệu diễn tả niềm hy vọng chắc chắn rằng, trong những thăng trầm giông bão của cuộc đời, Mẹ Thiên Chúa đến trợ giúp chúng ta, nâng đỡ chúng ta và mời gọi chúng ta tin tưởng và tiếp tục hy vọng” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 24).

contemplate and share in His infinite love.” (Bull of Indiction, no. 21).

- “Another reality having to do with eternal life is **God’s judgement**, both at the end of our individual lives and at the end of history.” (Bull of Indiction, no. 22).
- “Indeed, the indulgence is a way of discovering the unlimited nature of God’s mercy... **The sacrament of Penance** assures us that God wipes away our sins.” (Bull of Indiction, no. 23).

38) The Bull of Indiction highlights the hopeful face of a woman. Who is she and what is she like?

“Hope finds its supreme witness in the Mother of God. In the Blessed Virgin, we see that hope is not naive optimism but a gift of grace amid the realities of life. ...In the travail of that sorrow, offered in love, Mary became our Mother, the Mother of Hope. It is not by chance that popular piety continues to invoke the Blessed Virgin as Stella Maris, a title that bespeaks the sure hope that, amid the tempests of this life, the Mother of God comes to our aid, sustains us and encourages us to persevere in hope and trust.” (Bull of Indiction, no. 24).

39) Trong số cuối cùng của sắc chỉ, lời của thánh Phaolô gợi tín hữu Do Thái được trích dẫn và có nhắc đến cái neo: “Chúng ta có niềm hy vọng đó cũng tựa như cái neo chắc chắn và bền vững của tâm hồn, chìm sâu vào bên trong bức màn cung thánh. Đó là nơi Đức Giê-su đã vào như người tiên phong mở đường cho chúng ta” (Dt 6:19-20). Đức Thánh Cha giải thích hình ảnh “cái neo” này như thế nào?

“Hình ảnh chiếc mỏ neo gợi lên sự ổn định và an toàn mà chúng ta có được giữa dòng nước xao động của cuộc đời nếu chúng ta nương tựa vào Chúa Giêsu. Giông tố không bao giờ thắng được vì chúng ta neo chặt vào niềm hy vọng ân sủng có thể giúp chúng ta sống trong Chúa Kitô bằng cách chiến thắng tội lỗi, sợ hãi và cái chết. Niềm hy vọng này, lớn hơn nhiều so với việc thỏa mãn các nhu cầu hằng ngày và việc cải thiện những điều kiện sống, đưa chúng ta vượt qua thử thách và thúc đẩy chúng ta tiến bước, mắt luôn dõi nhìn mục tiêu cao cả mà chúng ta được kêu gọi hướng đến là Nước Trời. Vì thế, Năm Thánh sắp tới sẽ là một Năm Thánh mang nét đặc trưng của niềm hy vọng không bao giờ mất đi, niềm hy vọng nơi Thiên Chúa.” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 25).

39) In the last paragraph of the Bull of Indiction of the Jubilee, Saint Paul's words in the letter to the Romans mentions the anchor: "This we have as an anchor of the soul, n sure and firm, which reaches into the interior behind the veil, where Jesus has entered on our behalf as forerunner" (Heb 6:19-20). How does the Holy Father explain this image of the "anchor"?

"The image of the anchor is eloquent; it helps us to recognize the stability and security that is ours amid the troubled waters of this life, provided we entrust ourselves to the Lord Jesus. The storms that buffet us will never prevail, for we are firmly anchored in the hope born of grace, which enables us to live in Christ and to overcome sin, fear and death. This hope, which transcends life's fleeting pleasures and the achievement of our immediate goals, makes us rise above our trials and difficulties, and inspires us to keep pressing forward, never losing sight of the grandeur of the heavenly goal to which we have been called. The coming Jubilee will thus be a Holy Year marked by the hope that does not fade, our hope in God." (Bull of Indiction, no. 25).

40) Sắc chỉ đóng lại với trích dẫn một lời thánh vịnh.

Lời thánh vịnh đó là gì và Đức Thánh Cha có mong ước gì, trước khi kết thúc sắc chỉ?

“Từ hôm nay chúng ta hãy để cho niềm hy vọng này thu hút chúng ta, và qua chúng ta lan toả đến những ai khao khát niềm hy vọng ấy. Ước gì cuộc sống của chúng ta nói với họ: “Hãy trông cậy vào Chúa, hãy mạnh mẽ và can đảm; hãy trông cậy nơi Chúa” (Tv 27:14). Ước gì sức mạnh của niềm hy vọng lấp đầy hiện tại của chúng ta, đang khi chúng ta tin tưởng chờ đợi ngày trở lại của Chúa Giêsu Kitô, Đáng đáng được chúc tụng và tôn vinh, bây giờ và mãi mãi” (Tông Sắc Năm Thánh 2025, số 25).

40) The Bull of Indiction concludes with words from a psalm. What is this psalm? What does the Holy Father wish for?

“Let us even now be drawn to this hope! Through our witness, may hope spread to all those who anxiously seek it. May the way we live our lives say to them in so many words: “Hope in the Lord! Hold firm, take heart and hope in the Lord!” (Ps 27:14). May the power of hope fill our days, as we await with confidence the coming of the Lord Jesus Christ, to whom be praise and glory, now and forever” (Bull of Indiction, no. 25).

Kinh Năm Thánh

Lạy Cha trên trời,
Xin cho ơn *đức tin* mà Cha ban tặng chúng con
trong Chúa Giê-su Kitô, Con Cha và Anh
của chúng con,
cùng ngọn lửa *đức ái* được thắp lên trong tâm hồn
chúng con bởi Chúa Thánh Thần,
khơi dậy trong chúng con niềm *hy vọng* hồng phúc
hướng về Nước Cha trị đến.

Xin ân sủng Cha biến đổi chúng con
thành những người miệt mài vun trồng hạt giống
Tin Mừng.

Ước gì những hạt giống ấy
biến đổi từ bên trong nhân loại và toàn thể vũ trụ này,
trong khi vững lòng mong đợi trời mới đất mới,
lúc mà quyền lực Sự Dữ sẽ bị đánh bại,
và vinh quang Cha sẽ chiếu sáng muôn đời.

Xin cho ân sủng của Năm Thánh này
khơi dậy trong chúng con,
là *Những Người Lữ Hành Hy Vọng*,
niềm khao khát kho tàng ở trên trời.
Đồng thời cũng làm lan tỏa trên khắp thế giới
niềm vui và sự bình an của Đấng Cứu Chuộc
chúng con.

Xin tôn vinh và ngợi khen Cha là Thiên Chúa
chúng con,
Cha đáng chúc tụng mãi muôn đời.
Amen.

The Jubilee Prayer

Father in heaven,
may the *faith* you have given us
in your son, Jesus Christ, our brother,
and the flame of *charity* enkindled
in our hearts by the Holy Spirit,
reawaken in us the blessed *hope*
for the coming of your Kingdom.

May your grace transform us
into tireless cultivators of the seeds of the Gospel.
May those seeds transform from within both humanity
and the whole cosmos
in the sure expectation
of a new heaven and a new earth,
when, with the powers of Evil vanquished,
your glory will shine eternally.

May the grace of the Jubilee
reawaken in us, *Pilgrims of Hope*,
a yearning for the treasures of heaven.
May that same grace spread
the joy and peace of our Redeemer
throughout the earth.
To you our God, eternally blessed,
be glory and praise for ever.
Amen.